



Ký bởi Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *392*/TTr-UBND

Điện Biên, ngày *02* tháng 12 năm 2022

TỜ TRÌNH

Đề nghị chấp thuận danh mục các dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT -BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Sau khi báo cáo, xin ý kiến của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận danh mục các dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2023 trên địa bàn tỉnh, với các nội dung chủ yếu sau:

I. Kết quả thực hiện thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh

1. Kết quả thực hiện dự án cần thu hồi đất năm 2022

Thực hiện Luật Đất đai năm 2013, Hội đồng nhân dân tỉnh đã chấp thuận **182 dự án** với tổng diện tích đất thu hồi để thực hiện dự án là **3.008,64 ha**, kết quả thực hiện cụ thể:

- Đã triển khai thực hiện 15 dự án với tổng diện tích 62,46 ha, đạt tỷ lệ 8,3% dự án và 2,1% diện tích.

- Đang triển khai thực hiện 132 dự án với tổng diện tích 1.580,38 ha, đạt 72,5% dự án và 52,5% diện tích.

- Chưa triển khai thực hiện 35 dự án với tổng diện tích 1.365,8 ha, chiếm 19,2% dự án và 45,4% diện tích.

2. Tình hình thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ sang mục đích khác

2.1. Đối với đất trồng lúa

- Tổng chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích khác của tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phân bổ đến năm 2030 tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022, đồng thời UBND tỉnh đã phân bổ cho cấp huyện trong Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện là **1.540 ha**.

- Diện tích đất trồng lúa đã được chấp thuận chuyển mục đích sử dụng là 447,35 ha, gồm: Diện tích đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận chuyển mục đích sử dụng (*Dự án đầu tư nâng cấp mở rộng Cảng hàng không Điện Biên*) là 114,25 ha; diện tích đã được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận chuyển mục đích sử dụng là 333,1 ha (*năm 2021 là 178,55 ha, năm 2022 là 154,55 ha*).

- Chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa đến năm 2030 còn lại là 1.092,65 ha.

2.2. Đối với đất rừng phòng hộ

- Tổng chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ sang mục đích khác của tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phân bổ đến năm 2030 tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022, đồng thời UBND tỉnh đã phân bổ cho cấp huyện trong Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện là **529,88 ha**.

- Diện tích đất rừng phòng hộ đã được Hội đồng nhân dân tỉnh chấp thuận chuyển mục đích sử dụng là 127,43 ha (*năm 2021 là 56,58 ha, năm 2022 là 70,85 ha*).

- Chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ đến năm 2030 còn lại là 402,45 ha.

3. Nguyên nhân các dự án chậm hoặc chưa triển khai thực hiện

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 những tháng đầu năm với nhiều biến chủng mới có mức độ nguy hiểm, lây lan nhanh đã ảnh hưởng lớn, tác động tiêu cực đến các hoạt động kinh tế - xã hội, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, nhà đầu tư và người dân.

- Tình hình Thế giới diễn biến phức tạp, mức lạm phát tăng cao, thị trường chứng khoán, trái phiếu doanh nghiệp trong nước bị tác động,... nên ảnh hưởng đến năng lực tài chính của các nhà đầu tư dự án ngoài ngân sách trên địa bàn tỉnh, vì vậy chưa đảm bảo được việc huy động vốn đáp ứng theo kế hoạch tiến độ dự án được phê duyệt.

- Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 cấp huyện chậm được phê duyệt do phải điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất

cấp huyện theo chỉ tiêu sử dụng đất cấp tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022.

- Một số dự án đầu tư năm 2022 chậm được giao kế hoạch vốn và phê duyệt dự án đầu tư.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Số lượng các dự án triển khai thực hiện của các đơn vị đăng ký nhiều nhưng tính khả thi thấp do khó khăn về nguồn vốn thực hiện.

- Công tác kiểm tra, đôn đốc nắm tiến độ để chủ động tham mưu đề xuất xử lý, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện các chương trình, dự án chưa thường xuyên, kịp thời; công tác tuyên truyền vận động người dân trong công tác GPMB một số dự án còn hạn chế dẫn đến chưa nhận được sự ủng hộ, đồng thuận của người dân bị thu hồi đất.

- Các chủ đầu tư chưa chú trọng trong việc hoàn thiện các thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác để thực dự án theo quy định.

- Việc xác định chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong tổng mức đầu tư của một số dự án được các chủ đầu tư tính toán theo phương pháp tạm tính mà không được khảo sát, nghiên cứu cụ thể trong bước lập dự án đầu tư dẫn đến chưa xác định hoặc xác định rất thấp tổng giá trị tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trong cơ cấu tổng mức đầu tư dự án; mặt khác, một số dự án chưa được bố trí vốn để thực hiện nên chưa xác định chính xác diện tích, loại đất để thu hồi, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất triển khai thực hiện dự án; đặc biệt, nhiều dự án không xác định rõ số hộ tái định cư, không xây dựng khu tái định cư trước khi thu hồi đất, chưa ưu tiên nguồn vốn giải phóng mặt bằng, vì vậy gặp nhiều khó khăn khi triển khai thực hiện.

4. Giải pháp thực hiện

- UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố, các chủ đầu tư rà soát danh mục các dự án cần thu hồi đất và các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác đã được HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận thông qua; trường hợp các dự án không thể triển khai, tổng hợp tham mưu báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh đưa ra khỏi danh mục các dự án cần thu hồi đất và các dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác.

- Chỉ đạo các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương thực hiện thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng để triển khai các dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất.

- Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án thu hút đầu tư trên địa bàn, kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong tổ chức thực hiện, đặc biệt công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, các thủ tục liên quan đến công tác quy hoạch, đất đai để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án.

II. Đề nghị xem xét chấp thuận danh mục các dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2023 trên địa bàn tỉnh

1. Sự cần thiết lập danh mục các dự án

Theo quy định tại khoản 5, Điều 1 Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp danh mục dự án cần thu hồi đất quy định tại khoản 3, Điều 62 của Luật Đất đai năm 2013 để báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận.

Như vậy, để đảm bảo việc thu hồi đất, triển khai thực hiện các dự án được đúng tiến độ, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét chấp thuận danh mục các dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2023 trên địa bàn tỉnh là cần thiết.

2. Thẩm quyền ban hành

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét chấp thuận các dự án cần thu hồi đất và chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ (*dưới 10 ha đất trồng lúa, dưới 20 ha đất rừng phòng hộ*) vào các mục đích khác là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3, Điều 62 và điểm b, khoản 1, Điều 58 Luật Đất đai năm 2013.

3. Danh mục dự án đề nghị chấp thuận

3.1. Danh mục các dự án cần thu hồi đất

- Chấp thuận **139 dự án mới** cần thu hồi đất để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 với tổng nhu cầu sử dụng đất là **1.719,17 ha** (*Chi tiết tại Biểu số 01 kèm theo*).

- Chấp thuận điều chỉnh **09 dự án** cần thu hồi đất (*đã được chấp thuận tại các Nghị quyết của HĐND tỉnh nhưng có thay đổi về diện tích, tên gọi*) với tổng diện tích là **138,14 ha** (*Chi tiết tại Biểu số 02 kèm theo*).

3.2. Danh mục các dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác

a) Căn cứ đề xuất việc chuyển mục đích sử dụng đất

- Nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ để thực hiện dự án của Chủ đầu tư và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Điều kiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư phải có Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh đối với trường hợp chuyển mục đích sử dụng dưới 10 ha đất trồng lúa và dưới 20 ha đất rừng phòng hộ.

- Vị trí, diện tích, loại đất, chỉ tiêu chuyển mục đích đã được xác định theo quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 cấp huyện và Kế hoạch sử dụng đất

năm 2022 cấp huyện và cập nhật, bổ sung trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 cấp huyện.

- Dự án, công trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy hoạch, thiết kế tổng mặt bằng sử dụng đất.

b) Đề nghị chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án

- Chấp thuận chuyển mục đích sử dụng **33,02 ha** đất trồng lúa, **12,03 ha** đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác để thực hiện **51 dự án** theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 58 Luật Đất đai năm 2013 (*Chi tiết tại Biểu số 03 kèm theo*).

- Chấp thuận điều chỉnh chuyển mục đích sử dụng **21,1 ha** đất trồng lúa, vào các mục đích khác để thực hiện **10 dự án** (*Chi tiết tại Biểu số 04 kèm theo*).

4. Các dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ sang các mục đích khác năm 2023 đề nghị xem xét chấp thuận đã được ghi vốn thực hiện trong năm kế hoạch đối với các dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước; đồng thời, không trùng lặp danh mục các công trình, dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Đối với **11 dự án** với tổng diện tích **789,7 ha** (*tại mục B, Biểu số 01*) chưa được chấp thuận chủ trương đầu tư, sử dụng vốn ngoài ngân sách Nhà nước để thực hiện dự án đầu tư, các chủ đầu tư đã có văn bản, báo cáo tiến độ triển khai thực hiện dự án trong năm 2023; theo quy định khoản 6, Điều 46 Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường không quy định dự án phải được phê duyệt chủ trương đầu tư; do đó, đề nghị HĐND tỉnh xem xét chấp thuận để các dự án nêu trên được triển khai thực hiện.

Trên đây là nội dung Tờ trình chấp thuận danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2023 trên địa bàn tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Đ/c TT Tỉnh ủy;
- Các Đ/c lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban Dân tộc - HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KTN_(LNH)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô

**BIỂU MỤC: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN MỚI CẦN THU HỒI ĐẤT**

(Kèm theo Tờ trình số 3922/TTr-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Ha

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
A	DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	929,47		
I	Huyện Tủa Chùa	38,22		
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình: Sân vận động huyện Tủa Chùa	3,44	Thị trấn Tủa Chùa	Quyết định số 1415/QĐ-UBND ngày 13/8/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Sân vận động huyện Tủa Chùa
2	Dự án đầu tư xây dựng công trình: Tuyến đường Tả Sin Thàng - Páo Tinh Làng - Sáng Tở đi Sín Chải, Huổi Sớ	12,12	Các xã: Tả Sin Thàng, Sín Chải	Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 13/8/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Tuyến đường Tả Sin Thàng - Páo Tinh Làng - Sáng Tở đi Sín Chải, Huổi Sớ
3	Dự án san tải, giảm bán kính cấp điện các TBA phân phối và cải tạo lưới điện hạ áp để nâng cao độ ổn định cung cấp điện khu vực Tủa Chùa năm 2023	0,30	Các xã	Quyết định số 2484/QĐ-EVNNPV ngày 04/10/2022 của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc về việc phê duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Điện Biên
4	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	19,66	Các xã: Mường Báng, Xá Nhè, Mường Đun, Tủa Thàng, Huổi Sớ, Trung Thu, Tả Phìn, Lao Xá Phình, Tả Sin Thàng, Sín Chải	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tỉnh Điện Biên
5	Cải tạo, nâng cấp đường Tủa Thàng - Phi Giàng 1 - Phi Giàng 2 - Huổi Trắng, huyện Tủa Chùa	2,70	Xã Tủa Thàng, xã Phi Giàng	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
II	Huyện Mường Ảng	55,14		
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường liên xã Mường Đăng - Ngồi Cáy (từ bản Chan I đi Chan II, xã Mường Đăng đi Chan III, xã Ngồi Cáy).	10,00	Các xã: Mường Đăng, Ngồi Cáy	Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 13/8/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường liên xã Mường Đăng - Ngồi Cáy (từ bản Chan I đi Chan II, xã Mường Đăng đi Chan III, xã Ngồi Cáy).
2	Công trình: Đường liên xã Ảng Nưa - Ảng Cang, huyện Mường Ảng	3,39	Các xã: Ảng Nưa, Ảng Cang	Quyết định số 2880/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND huyện Mường Ảng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường liên xã Ảng Nưa - Ảng Cang, huyện Mường Ảng

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
3	Công trình: Đường liên xã Nậm Lịch - Mường Lạn (Từ bản Lịch Cang, xã Nậm Lịch sang bản Huổi Lỵ, xã Mường Lạn)	4,80	Các xã: Nậm Lịch, Mường Lạn	Quyết định số 2879/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND huyện Mường Ảng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường liên xã Nậm Lịch - Mường Lạn (Từ bản Lịch Cang, xã Nậm Lịch sang bản Huổi Lỵ, xã Mường Lạn)
4	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	23,90	Các xã: Ảng Cang, Ngồi Cáy, Mường Đăng, Ảng Tở, Xuân Lao	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tỉnh Điện Biên
5	Dự án: Nâng cấp mặt đường từ trung tâm huyện đi xã Nậm Lịch (đoạn từ Km37 QL279 - xã Nậm Lịch), huyện Mường Ảng	8,00	Các xã: Mường Đăng, Ngồi Cáy	Quyết định số 1127/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án: Nâng cấp mặt đường từ trung tâm huyện đi xã Nậm Lịch (đoạn từ Km37 QL279 - xã Nậm Lịch), huyện Mường Ảng.
6	Cải tạo, nâng cấp đường Na Son – Xa Dung – Mường Lạn (giai đoạn 2), huyện Điện Biên Đông	1,55	Xã Mường Lạn	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
7	Kè bảo vệ khu dân cư và các công trình hạ tầng kỹ thuật suối Tin Tộc huyện Mường Ảng	3,50	Thị trấn Mường Ảng	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
III	Huyện Nậm Pồ	177,16		
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình: Cầu bê tông qua suối Nậm Pồ đi xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ	0,32	xã Nà Hỳ	Quyết định số 1196/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cầu bê tông qua suối Nậm Pồ đi xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ
2	Nâng cấp đường Nà Khoa - Na Cô Sa	25,28	Các xã: Nà Khoa, Na Cô Sa	Quyết định số 1408/QĐ-UBND ngày 13/8/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Nâng cấp đường Nà Khoa - Na Cô Sa, huyện Nậm Pồ
3	Nâng cấp đường vào bản Huổi Cơ Mông	4,77	Các xã: Nà Hỳ, Nậm Chua	Quyết định số 1410/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND huyện Nậm Pồ về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Nâng cấp đường vào bản Huổi Cơ Mông
4	Đường bê tông nội đồng các bản Nà Sự, Nà Ín, Cầu, Nà Cang.	1,93	xã Chà Nưa	Quyết định số 1407/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND huyện Nậm Pồ về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường bê tông nội đồng các bản Nà Sự, Nà Ín, Cầu, Nà Cang, xã Chà Nưa
5	Đường Trung tâm huyện - Nà Khoa, huyện Nậm Pồ	9,36	xã Nà Khoa	Quyết định số 1195/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường Trung tâm huyện - Nà Khoa, huyện Nậm Pồ
6	Nhà văn hoá bản Na Cô Sa 1,2, Pắc A2	0,50	xã Na Cô Sa	Quyết định số 1301/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 của UBND huyện Nậm Pồ về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
7	Cầu, đường từ trung tâm huyện sang khu tái định cư và trường PTDTNT THPT huyện Nậm Pồ, huyện Nậm Pồ	2,50	xã Nậm Chua	Quyết định số 1301/QĐ-UBND ngày 22/7/2022 của UBND huyện Nậm Pồ về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025
8	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	115,80	Các xã	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tỉnh Điện Biên
9	Cải tạo, nâng cấp đường Huổi Hâu xã Nà Khoa - Huổi Lụ 2 xã Nậm Nhừ, huyện Nậm Pồ	1,90	Xã Nà Khoa, xã Nậm Nhừ	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
10	Cải tạo, nâng cấp đường Nậm Cùm – Hô Cùm- Huổi Anh, huyện Nậm Pồ	1,80	Xã Chà Tở	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
11	Cải tạo, nâng cấp đường từ QL.4H đi bản Huổi Tre, huyện Nậm Pồ	2,10	Xã Pa Tần	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
12	Cải tạo, nâng cấp đường Hô Tâu - Huổi Văng - Huổi Noòng, xã Nậm Khăn, huyện Nậm Pồ	2,00	Xã Nậm Khăn	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
13	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Vàng Léch (Nậm Tin) – Hô Hải (Chà Cang), huyện Nậm Pồ.	2,00	Xã Nậm Tin, xã Chà Cang	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
14	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Sín Chải – Sam Lang, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ.	2,30	Xã Nà Hỳ	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
15	Kè bảo vệ khu dân cư và công trình hạ tầng kỹ thuật suối Nậm Pồ, huyện Nậm Pồ (giai đoạn II)	1,30	Trung tâm huyện Nậm Pồ	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
16	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất bản Nà Hỳ, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ (giai đoạn I)	1,50	Xã Nà Hỳ	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
17	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất bản Nà Hỷ, xã Nà Hỷ, huyện Nậm Pồ (giai đoạn 2)	1,80	Xã Nà Hỷ	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
IV	Huyện Mường Chà	45,08		
1	Công trình: xây mới trường mầm non Ma Thi Hồ, xã Ma Thi Hồ	0,39	Xã Ma Thi Hồ	Quyết định số 1998/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Mường Chà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: xây mới trường mầm non Ma Thi Hồ, xã Ma Thi Hồ
2	Dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp đường giao thông thị trấn Mường Chà- xã Na Sang (điểm đầu từ QL 12 thị trấn Mường Chà đến điểm cuối bản Huổi Xưa, xã Na Sang)	6,19	Thị trấn Mường Chà, xã Na Sang	Quyết định số 1224/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp đường giao thông thị trấn Mường Chà- xã Na Sang (điểm đầu từ QL 12 thị trấn Mường Chà đến điểm cuối bản Huổi Xưa, xã Na Sang)
3	Nâng cấp đường giao thông xã Huổi Lèng - Xã Sá Tổng (Điểm đầu tuyến từ bản Ma Lù Thàng, xã Huổi Lèng - điểm cuối tuyến Phi 2, xã Sá Tổng)	5,76	Các xã: Huổi Lèng, Sá Tổng	Quyết định số 1225/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Công trình: nâng cấp đường giao thông xã Huổi Lèng - xã Sá Tổng (điểm đầu tuyến từ bản Ma Lù Thàng, xã Huổi Lèng - điểm cuối tuyến Phi 2 xã Sá Tổng)
4	Nâng cấp đường giao thông xã Na Sang - xã Mường Mươn (Điểm đầu tuyến từ bản Hín 1, xã Na Sang - Điểm cuối tuyến bản Huổi Nhả, xã Mường Mươn)	6,18	Các xã: Na Sang, Mường Mươn	Quyết định số 1997/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Mường Chà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Nâng cấp đường giao thông Na Sang - xã Mường Mươn (Điểm đầu từ bản Hín 1, xã Na Sang- điểm cuối tuyến bản Huổi Nhả, xã Mường Mươn, huyện Mường Chà)
5	Đường vào bản Ma Lù Thàng 2	4,83	Xã Huổi Lèng	Quyết định số 1438/QĐ-UBND ngày 14/8/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư Đường vào bản Ma Lù Thàng 2, xã Huổi Lèng
6	Di chuyển dân ra khỏi vùng thiên tai Bản Huổi Toóng 1, 2.	9,32	Xã Huổi Lèng	Quyết định số 1437/QĐ-UBND ngày 14/8/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt dự án đầu tư Di chuyển dân ra khỏi vùng thiên tai Bản Huổi Toóng 1, 2 xã Huổi Lèng, huyện Mường Chà
7	Đường vào điểm Di chuyển dân ra khỏi vùng thiên tai Bản Huổi Toóng 1, 2.	1,50	Xã Huổi Lèng	Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 chương trình MTQG trên địa bàn tỉnh Điện Biên
8	Kè bảo vệ trường THCS và Trạm Y tế xã Ma Thi Hồ	0,25	Xã Ma Thi Hồ	Quyết định số 2931/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND huyện Mường Chà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Kè bảo vệ trường Trung học cơ sở và Trạm y tế xã Ma Thi Hồ, huyện Mường Chà

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
9	Nâng cấp, sửa chữa Trường PTDTBT THCS Huổi Mí.	0,32	Xã Huổi Mí	Quyết định số 2000/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Mường Chà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Nâng cấp, sửa chữa Trường PTDTBT THCS Huổi Mí, xã Huổi Mí, huyện Mường Chà
10	Nâng cấp, sửa chữa Trường PTDTBT THCS Nậm Nèn.	0,15	Xã Nậm Nèn	Quyết định số 2002/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND huyện Mường Chà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Nâng cấp, sửa chữa Trường THCS Nậm Nèn, xã Nậm Nèn, huyện Mường Chà
11	Nhà công vụ và phòng ở nội trú trường PTDTBT tiểu học Hừa Ngải	0,6	Xã Hừa Ngải	Quyết định số 2745/QĐ-UBND ngày 14/8/2022 của UBND huyện Mường Chà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Nhà công vụ và phòng ở nội trú trường PTDTBT Tiểu học Hừa Ngải, huyện Mường Chà
12	Nước sinh hoạt trung tâm xã Huổi Lèng	0,25	Xã Huổi Lèng	Quyết định số 2692/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND huyện Mường Chà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Nước sinh hoạt trung tâm xã Huổi Lèng
13	Nhà văn hoá các bản Phi Công	0,078	Xã Hừa Ngải	Quyết định số 2694/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND huyện Mường Chà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Nhà văn hoá các bản Phi Công, xã Hừa Ngải
14	Nhà văn hoá bản Nậm He	0,051	Xã Mường Tùng	Quyết định số 2695/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND huyện Mường Chà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Nhà văn hoá bản Nậm He, xã Mường Tùng
15	Nước sinh hoạt Háng Lìa - Háng Dù	0,28	Xã Sá Tổng	Quyết định số 2698/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND huyện Mường Chà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Nước sinh hoạt bản Háng Lìa; Nước sinh hoạt cụm Háng Dù, bản Sá Tổng, xã Sá Tổng
16	Đường vào trường mầm non Mường Anh, trạm y tế và bến thuyền xã Pa Ham	0,72	Xã Pa Ham	Quyết định số 2693/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND huyện Mường Chà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường vào trường mầm non Mường Anh, trạm y tế và bến thuyền xã Pa Ham
17	Đường trục chính bản Lùng Thàng 1+2	0,92	Xã Huổi Mí	Quyết định số 2697/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND huyện Mường Chà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Đường trục chính bản Lùng Thàng 1+2, xã Huổi Mí, huyện Mường Chà.
18	Nước sinh hoạt bản Huổi Hạ	0,8	Xã Na Sang	Quyết định số 2699/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND huyện Mường Chà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Nước sinh hoạt bản Huổi Hạ, xã Na Sang
19	Nhà văn hoá bản Mường Mươn 1	0,063	Xã Mường Mươn	Quyết định số 2696/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND huyện Mường Chà về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Nhà văn hoá bản Mường Mươn 1

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
20	San tải, giảm bán kính cấp điện các TBA phân phối và cải tạo lưới điện hạ áp để nâng cao độ ổn định cung cấp điện khu vực Mường Chà năm 2023	0,20	Các xã: Mường Mươn, Sĩ Pha Phìn, Sá Tổng, Hừa Ngải, Na Sang, Mường Tùng	Quyết định số 2484/QĐ-EVNNPV ngày 04/10/2022 của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc về việc phê duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Điện Biên
21	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	38,30	Các xã	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua dự kiến Kế hoạch đầu tư công 2023 tỉnh Điện Biên
V	Huyện Điện Biên	121,84		
1	Nâng cấp đường giao thông từ bản Xôm đi Mốc C5	16,30	Xã Phu Luông	Quyết định số 643/QĐ-UBND, ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp đường giao thông từ bản Xôm đi bản Mốc C5, xã Phu Luông, huyện Điện Biên
2	Xây dựng điểm tái định cư Khu đất bãi màu Nậm Thanh xã Noong Luống, huyện Điện Biên thuộc dự án: Thao trường khu vực hướng Tây Quân khu 2	0,77	Xã Noong Luống	Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND huyện Điện Biên về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật Hạng mục xây dựng điểm tái định cư Khu đất bãi màu Nậm Thanh xã Noong Luống, huyện Điện Biên thuộc dự án: Thao trường khu vực hướng Tây Quân khu 2
3	Xây dựng nhà văn hóa thôn Tân Lập	0,10	Xã Noong Hẹt	Quyết định số 2162/QĐ-UBND, ngày 14/7/2022 của UBND huyện Điện Biên về giao nhiệm vụ cho Ban quản lý dự án các công trình huyện và UBND các xã là chủ đầu tư các danh mục dự án thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022 trên địa bàn huyện Điện Biên
4	Xây dựng nhà văn hóa bản Cang	0,03	Xã Sam Mứn	Quyết định số 2162/QĐ-UBND, ngày 14/7/2022 của UBND huyện Điện Biên về việc giao nhiệm vụ cho Ban quản lý dự án các công trình huyện và UBND các xã là chủ đầu tư các danh mục dự án thuộc Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2022 trên địa bàn huyện Điện Biên
5	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	81,70	Các xã: Na Tông, Phu Luông, Na U', Mường Pồn, Mường Lói, Mường Nhà, Pa Thơm, Hua Thanh	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tỉnh Điện Biên
6	Nâng cấp đường giao thông từ bản Lói đến bản Tin Tốc 2	7,64	Xã Mường Lói	Quyết định số 1172/QĐ-UBND, ngày 12/11/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp đường giao thông từ bản Lói - bản Tin Tốc II, xã Mường Lói, huyện Điện Biên
7	Cải tạo, nâng cấp đường từ Đồn Biên phòng đi bản Huổi Không, Co Đũa, Huổi Chon, xã Mường Lói, huyện Điện Biên	2,10	Xã Phu Luông, xã Mường Lói	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
8	Kè bản Tàu, xã Hua Thanh, huyện Điện Biên	2,50	Xã Hua Thanh	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
9	Sửa chữa, nâng cấp kênh Hữu (giai đoạn 1), đầu mối và kênh cấp 2 (N24b) thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm.	1,70	Xã Noong Luống	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
10	Sửa chữa, nâng cấp kênh Hữu (giai đoạn 2) thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	2,00	Xã Thanh Hưng, Thanh Chấn, Thanh Yên	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
11	Sửa chữa, nâng cấp cầu máng Thanh An và kênh chính Tả thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	2,50	Xã Thanh An, xã Noong Hẹt	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
12	Dự án cải tạo, nâng cấp kênh cấp II thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	4,50	Các xã: Noong Hẹt, Thanh Xương, Thanh Hưng, Thanh Chấn, Thanh Yên, Noong Luống	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
VI	Huyện Tuần Giáo	170,26		
1	Đường liên xã Nà Sáy - Mường Khong	6,00	Các xã: Nà Sáy, Mường Khong	Quyết định số 1428/QĐ-UBND ngày 14/8/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: đường liên xã Nà Sáy - Mường Khong
2	Đường giao thông bản Yên-bản Thẩm Xá xã Mường Thín (GĐ2)	0,80	Xã Mường Thín	Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND huyện Tuần Giáo về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường giao thông bản Yên-bản Thẩm Xá xã Mường Thín (GĐ2)
3	Trường PTDTBT tiểu học Khoong Hìn	1,20	Xã Mường Khong	Quyết định số 1429/QĐ-UBND ngày 14/8/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Trường PTDTBT tiểu học Khoong Hìn
4	Trung tâm văn hóa huyện Tuần Giáo	1,10	Thị trấn Tuần Giáo	Quyết định số 1427/QĐ-UBND ngày 14/8/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Trung tâm văn hóa huyện Tuần Giáo
5	Trụ sở UBND xã Mường Khong	0,90	Xã Mường Khong	Quyết định số 111/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND huyện Tuần Giáo về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Trụ sở UBND xã Mường Khong
6	Nhà văn hóa bản Lói xã Quài Tở	0,20	Xã Quài Tở	Quyết định số 112/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND huyện Tuần Giáo về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nhà văn hóa bản Lói xã Quài Tở

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
7	Mở rộng mặt bằng khu tái định cư Tân Giang	3,00	TT Tuần Giáo	Quyết định 1682/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 của UBND huyện Tuần Giáo về việc Phê duyệt bổ sung danh mục và điều chỉnh dự toán các công trình từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế năm 2022
8	Dự án bố trí dân cư vùng có nguy cơ thiên tai đến định cư tại khu Á Lềnh	3,00	Xã Phình Sáng	Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh về việc Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên
9	Mở rộng nghĩa trang bản Chiềng Khoang	1,00	Thị trấn Tuần Giáo	Quyết định 1682/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 của UBND huyện Tuần Giáo về việc Phê duyệt bổ sung danh mục và điều chỉnh dự toán các công trình từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế năm 2022
10	Bãi đổ thải bản sái ngoài xã Quài Cang	3,00	Xã Quài Cang	Quyết định số 1682/QĐ-UBND ngày 09/5/2022 của UBND huyện Tuần Giáo về việc Phê duyệt bổ sung danh mục và điều chỉnh dự toán các công trình từ nguồn vốn sự nghiệp kinh tế năm 2022
11	Trụ sở UBND xã Quài Cang	0,25	Xã Quài Cang	Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 của HĐND huyện Tuần Giáo về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Trụ sở xã Quài Cang
12	Trụ sở UBND thị trấn Tuần Giáo	0,35	Thị trấn Tuần Giáo	Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 22/7/2022 của HĐND huyện Tuần Giáo về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Trụ sở thị trấn Tuần Giáo
13	Khoanh vùng bảo vệ, cấm mốc, giải phóng mặt bằng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các điểm di tích thuộc Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ	29,47	Thị trấn Tuần Giáo và các xã: Tà Lài, Chiềng Đông	Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2021 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư Dự án: Khoanh vùng bảo vệ, cấm mốc, giải phóng mặt bằng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các điểm di tích thuộc Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ
14	Đường liên xã Rạng Đông - Nà Tông	10,00	Các xã: Rạng Đông, Nà Tông	Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh về việc Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên
15	Đường bản Ly Xôm xã Chiềng Sinh	0,50	Xã Chiềng Sinh	Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
16	Đường từ bản Nôm đi bản Hua Nạ	2,67	Xã Chiềng Đông	Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên
17	Đường từ bản Chăn đi bản Hua Chăn xã Chiềng Đông	2,62	Xã Chiềng Đông	Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh về việc Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên
18	Đường Huổi Khạ - Pú Piến xã Mường Mùn (Giai đoạn 2)	0,60	Xã Mường Mùn	Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên
19	Đường từ bản Phiêng Hoa - khu Á Lềnh, xã Phình Sáng	21,00	Xã Phình Sáng	Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên
20	Đường từ ngã ba đi Nà Đẳng - bản Trạm Cù xã Ta Ma	4,40	Xã Ta Ma	Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên
21	Đường từ trung tâm xã Pú Xi - bản Pú Xi 2	2,50	Xã Pú Xi	Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên
22	Đường từ bản Hua Múc III đi bản Thảm Táng, xã Pú Xi (GĐ1)	3,95	Xã Pú Xi	Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên
23	Đường từ bản Phiêng Cừ đến bãi Phiêng Vang (giai đoạn 1)	3,00	Xã Ta Ma	Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
24	Trường PTDTBT THCS Ta Ma	0,50	Xã Ta Ma	Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên
25	Trường PTDTBTTH Nà Tông	1,45	Xã Nà Tông	Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên
26	Hệ thống tưới ẩm (cây ăn quả)	1,00	Xã Rạng Đông	Quyết định số 233/QĐ-UBND Ngày 18/12/2019 của UBND huyện Tuần Giáo về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình: Hệ thống tưới ẩm (Cây ăn quả).
27	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	50,90	Trên địa bàn huyện	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tỉnh Điện Biên
28	San tải, giảm bán kính cấp điện các TBA phân phối và cải tạo lưới điện hạ áp để nâng cao độ ổn định cung cấp điện khu vực Tuần Giáo năm 2023	0,80	Các xã: Mùn Chung, Mường Thín, Chiềng Sinh, Phình Sáng	Quyết định số 2484/QĐ-EVNPPV ngày 04/10/2022 của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc về việc phê duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Điện Biên
29	Nhà văn hóa xã Rạng Đông	0,20	Xã Rạng Đông	Quyết định số 1240/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên
30	Cải tạo, nâng cấp đường trung tâm xã Mường Mùn – Trung tâm xã Pú Xi, huyện Tuần Giáo	3,00	Xã Mường Mùn, xã Pú Xi	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
31	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất suối Nậm Hua, xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo (giai đoạn 1)	2,70	Xã Chiềng Sinh	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
32	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất suối Nậm Hua, xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo (giai đoạn 2)	2,40	Xã Chiềng Sinh	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
33	Kè suối Nậm Hon, huyện Tuần Giáo (giai đoạn 1)	2,80	Xã Quài Cang, Thị trấn Tuần Giáo	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
34	Kè suối Nậm Hon, huyện Tuần Giáo (giai đoạn 2)	3,00	Xã Quài Cang, Thị trấn Tuần Giáo	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
VII	Huyện Điện Biên Đông	44,81		
1	Hệ thống điện sinh hoạt các bản Huổi Sông	0,04	Xã Háng Lìa	Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên
2	Hệ thống điện sinh hoạt các bản xã Pú Hồng	0,10	Xã Pú Hồng	Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên
3	Hệ thống điện sinh hoạt các bản xã Tìa Đình	0,09	Xã Tìa Đình	Nghị quyết số 105/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 3 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Điện Biên
4	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	15,53	Các xã: Pu nì, Keo Lô, Phình Giàng, Xa Dung, Chiềng Sơ, Tìa Đình	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua dự kiến Kế hoạch đầu tư công 2023 tỉnh Điện Biên.
5	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông bản Nà Sắn B – Xa Dung B, huyện Điện Biên Đông	3,50	Xã Xa Dung	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
6	Cải tạo, nâng cấp đường Na Son – Xa Dung – Mường Lạn (giai đoạn 1), huyện Điện Biên Đông	4,40	Xã Na Son, xã Xa Dung	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
7	Cải tạo, nâng cấp đường Trung Súa – Huổi Hoa – Háng Lìa (Keo Lô) – Phì Súa (Phình Giàng), huyện Điện Biên Đông	3,80	Xã Keo Lô, xã Phình Giàng	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
8	Cải tạo, nâng cấp đường Háng Lìa – Huổi Xông, huyện Điện Biên Đông	4,60	Xã Háng Lìa	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
9	Cải tạo, nâng cấp đường Na Son – Xa Dung – Mường Lạn (giai đoạn 2), huyện Điện Biên Đông	4,35	Xã Na Son, xã Xa Dung	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
10	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Na Ten – Nà Sản (Mường Luân) – Háng Trọ (Phì Nhừ), huyện Điện Biên Đông	4,20	Xã Phì Nhừ, xã Mường Luân	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
11	Cải tạo, nâng cấp đường Phì Nhừ - Chổng Mông - Tào Xa - Bản Na Phát (xã Na Son), huyện Điện Biên Đông	4,20	Xã Phì Nhừ, xã Na Son	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
VIII	Thành phố Điện Biên Phủ	249,33		
1	Xây dựng điểm tái định cư số I mở rộng dự án nâng cấp, cải tạo Cảng hàng không Điện Biên	0,50	Phường Thanh Trường	Quyết định số 342/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng điểm tái định cư số I mở rộng dự án nâng cấp, cải tạo Cảng hàng không Điện Biên
2	Di chuyển đường điện 110Kv thuộc dự án khu tái định cư trung tâm chính trị, hành chính tỉnh Điện Biên và Dự án Bồi thường Giải phóng mặt bằng theo quy hoạch chi tiết để đầu tư xây dựng khu dân cư đô thị, thương mại dịch vụ gắn với Trung tâm chính trị, hành chính tỉnh	0,12	Phường Noong Bua, xã Thanh Minh	Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 22/4/2022 của tỉnh về phê duyệt Dự án Bồi thường Giải phóng mặt bằng theo quy hoạch chi tiết để đầu tư xây dựng khu dân cư đô thị, thương mại dịch vụ gắn với Trung tâm chính trị, hành chính tỉnh
3	Bổ sung, nâng cấp Trường Tiểu học số 2 Nà Nhạn, xã Nà Nhạn	0,04	Xã Nà Nhạn	Quyết định số 3391/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình bổ sung, nâng cấp Trường Tiểu học số 2 Nà Nhạn, xã Nà Nhạn
4	Trụ sở phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ	0,16	Phường Him Lam	Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 30/5/2022 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án: Trụ sở phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ
5	Bổ sung, nâng cấp Trường THCS Nà Nhạn, xã Nà Nhạn	0,60	Xã Nà Nhạn	Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 25/7/2022 của HĐND thành phố Điện Biên Phủ về thông qua kế hoạch vốn đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 và năm 2022 thực hiện 02 Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ
6	Dự án cải tạo, nâng cấp QL. 279 đoạn Điện Biên - Tây Trang, tỉnh Điện Biên (Bao gồm tuyến tránh Điện Biên Phủ và thị trấn Mường Ảng)	15,60	Xã Thanh Minh, các phường Him Lam, Noong Bua, Nam Thanh	Công văn số 510/UBND-TH ngày 25/02/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc bố trí vốn cho công tác giải phóng mặt bằng tuyến đường nâng cấp QL.279 đoạn Điện Biên - Tây Trang, tỉnh Điện Biên (bao gồm tuyến tránh thành phố Điện Biên Phủ và thị trấn Mường Ảng)

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
7	Dự án khoanh vùng bảo vệ, cấm mốc, giải phóng mặt bằng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các điểm di tích thuộc Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt chiến trường Điện Biên Phủ	197,80	Các xã, phường	Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 29/6/2021 của HĐND tỉnh về chủ trương đầu tư Dự án: Khoanh vùng bảo vệ, cấm mốc, giải phóng mặt bằng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các điểm di tích thuộc Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ
8	San tải, giảm bán kính cấp điện các TBA phân phối và cải tạo lưới điện hạ áp để nâng cao độ ổn định cung cấp điện khu vực Thành phố năm 2023	0,08	Các xã: Thanh Minh, Nà Nhạn, và các phường: Noong Bua, Him Lam, Thanh Trường, Tân Thanh.	Quyết định số 2484/QĐ-EVNPNV ngày 04/10/2022 của Tổng công ty Điện lực Miền Bắc về việc phê duyệt danh mục và tạm giao KHV công trình ĐTXD năm 2023 cho Công ty Điện lực Điện Biên
9	Đường bê tông nội bản Huổi Chồn giai đoạn 2, xã Nà Nhạn	3,00	Xã Nà Nhạn	Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 18/7/2022 của HĐND thành phố Điện Biên Phủ về dự kiến thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2023 thành phố Điện Biên Phủ
10	Dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy hoạch chi tiết để thực hiện dự án Khu đô thị mới Nam Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	19,53	Pường Thanh Trường	Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 05/7/2022 của UBND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy hoạch chi tiết để thực hiện dự án Khu đô thị mới Nam Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ
11	Cải tạo, nâng cấp đường từ nhà khách Trúc An đi bản Co Cọm	1,20	Xã Pá Khoang	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
12	Sửa chữa, nâng cấp kênh Hữu (giai đoạn 1), đầu mối và kênh cấp 2 (N24b) thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm.	1,70	Pường Him Lam, phường Thanh Trường	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
13	Sửa chữa, nâng cấp kênh Hữu (giai đoạn 2) thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	2,00	Pường Thanh Trường	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
14	Sửa chữa, nâng cấp cầu máng Thanh An và kênh chính Tả thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	2,50	Pường Noong Bua	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
15	Dự án cải tạo, nâng cấp kênh cấp II thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	4,50	Pường Thanh Trường, phường Nam Thanh	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
IX	Huyện Mường Nhé	27,63		

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
1	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	19,10	Các xã: Pá Mỷ, Quảng Lâm, Chung Chải, Sen Thượng, Nậm Vì	Nghị quyết số 106/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND tỉnh về việc thông qua dự kiến Kế hoạch đầu tư công năm 2023 tỉnh Điện Biên
2	Dự án đầu tư xây dựng công trình: Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học số 1	1,23	Xã Mường Toong	Quyết định số 1117/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh về việc Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình trường PTDT BT tiểu học Mường Toong số 1
3	Cải tạo, nâng cấp đường từ QL.4H đi bản Pá Lùng, huyện Mường Nhé	2,00	Xã Chung Chải	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
4	Kè bảo vệ khu dân cư suối Nậm Nhé, huyện Mường Nhé	1,50	Xã Mường Nhé	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
5	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất và các công trình hạ tầng kỹ thuật trung tâm huyện Mường Nhé (giai đoạn I)	1,90	Xã Mường Nhé	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
6	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất và các công trình hạ tầng kỹ thuật trung tâm huyện Mường Nhé (giai đoạn II)	1,90	Xã Mường Nhé	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
B	DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	789,70		
I	Thị xã Mường Lay	17,66		
1	Dự án thủy điện Nậm He hạ	12,66	Xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay; xã Mường Tùng, huyện Mường Chà	Báo cáo số 2342/BC-SKHĐT ngày 15/11/2022 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo kết quả thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Thủy điện Nậm He Hạ (đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư) (huyện Mường Chà với diện tích 3,06ha và thị xã Mường Lay với diện tích 9,6ha)
2	Dự án khu văn hóa tâm linh thị xã Mường Lay	5,00	Phường Sông Đà	Thông báo số 566-TB/TU ngày 29/7/2022 của Tỉnh ủy về thông báo chủ trương về vị trí, địa điểm đầu tư dự án Khu văn hóa tâm linh tại các huyện: Mường Ảng, Điện Biên Đông, Tuần Giáo và thị xã Mường Lay; Công văn số 281/HĐTS-VP1 ngày 13/7/2022 của Hội đồng trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam về việc xác nhận năng lực đầu tư các khu tâm linh của Ban trị sự HPGVN tỉnh Điện Biên
II	Huyện Điện Biên	720,41		

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
1	Khu phức hợp nhà ở du lịch nghỉ dưỡng khoáng nóng hồ Hồng Khếnh	295,45	Các xã: Thanh Luông, Thanh Hưng	Quyết định số 2866/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của UBND huyện Điện Biên về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: Khu phức hợp nhà ở du lịch nghỉ dưỡng khoáng nóng hồ Hồng Khếnh
2	Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng phức hợp Hoong Lếch	286,50	Các xã: Thanh Hưng, Thanh Chăn	Quyết định số 2868/QĐ-UBND ngày 30/8/2022 của UBND huyện Điện Biên về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng phức hợp Hoong Lếch
3	Khu đô thị mới Bắc Hồng Cúm, huyện Điện Biên	105,64	Các xã: Thanh Xương, Thanh Hưng, Thanh Chăn	Thông báo số 558-TB/TU ngày 26/7/2022 của Tỉnh ủy về chủ trương tổ chức lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Thanh Xương, huyện Điện Biên và Công văn số 3764/UBND-TH ngày 17/11/2022 của UBND tỉnh về việc mở rộng phạm vi nghiên cứu đồ án QH chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu đô thị Thanh Xương tại xã Thanh Xương, huyện Điện Biên.
4	Khu du lịch, sinh thái, nghỉ dưỡng Noong Luống	32,82	Xã Noong Luống	Công văn số 3688/UBND-TH ngày 11/11/2022 của UBND tỉnh về việc tổ chức lập Quy hoạch xây dựng Khu du lịch, sinh thái, nghỉ dưỡng Noong Luống tại bản Noong Luống, xã Noong Luống, huyện Điện Biên
III	Huyện Mường Ảng	10,00		
1	Khu văn hóa tâm linh huyện Mường Ảng	10,00	Xã Ảng Nưa	Thông báo 566-TB/TU ngày 29/7/2022 của Tỉnh ủy về chủ trương về vị trí, địa điểm đầu tư dự án Khu văn hóa tâm linh tại các huyện: Mường Ảng, Điện Biên Đông, Tuần Giáo và thị xã Mường Lay; Công văn số 281/HĐTS-VP1 ngày 13/7/2022 của Hội đồng trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam về việc xác nhận năng lực đầu tư các khu tâm linh của Ban trị sự HPGVN tỉnh Điện Biên
IV	Huyện Tuần Giáo	36,63		
1	Dự án khu dân cư số 01 thị trấn Tuần Giáo	13,67	Thị trấn Tuần Giáo	Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 28/9/2022 của HĐND huyện Tuần Giáo về việc Thông qua đề xuất chủ trương đầu tư và hình
2	Dự án khu dân cư số 02 thị trấn Tuần Giáo	12,96	Thị trấn Tuần Giáo	
3	Khu văn hóa tâm linh huyện Tuần Giáo	10,00	Xã Tòa Tình	Thông báo số 566-TB/TU ngày 29/7/2022 của Tỉnh ủy Điện Biên về thông báo chủ trương về vị trí, địa điểm đầu tư dự án Khu văn hóa tâm linh tại các huyện: Mường Ảng, Điện Biên Đông, Tuần Giáo và thị xã Mường Lay. Văn bản số 281/HĐTS-VP1 ngày 13/7/2022 của Hội đồng trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam về việc xác nhận năng lực đầu tư các khu tâm linh của Ban trị sự HPGVN tỉnh Điện Biên
V	Huyện Điện Biên Đông	5,00		

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
1	Khu văn hóa tâm linh huyện Điện Biên Đông	5,00	thị trấn Điện Biên Đông	Thông báo số 566-TB/TU ngày 29/7/2022 của Tỉnh ủy về chủ trương về vị trí, địa điểm đầu tư dự án Khu văn hóa tâm linh tại các huyện: Mường Ảng, Điện Biên Đông, Tuần Giáo và thị xã Mường Lay; Công văn số 281/HĐTS-VP1 ngày 13/7/2022 của Hội đồng trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam về việc xác nhận năng lực đầu tư các khu tâm linh của Ban trị sự HPGVN tỉnh Điện Biên
139	Tổng cộng (A +B)	1.719,17		

BIỂU 02: DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH DIỆN TÍCH ĐẤT CẦN THU HỒI VÀ ĐIỀU CHỈNH TÊN

(Kèm theo Tờ trình số: 3922 /TTr-UBND ngày 02 /12/2022 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Ha

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện	Ghi chú
I	Huyện Mường Ảng	0,22			
1	Chợ trung tâm xã Búng Lao	0,22	Xã Búng Lao	Quyết định số 461/QĐ-UBND ngày 10/4/2020 của UBND huyện Mường Ảng về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung quy hoạch Chợ trung tâm xã và một số Nhà văn hóa thôn bản thuộc xã Búng Lao.	Danh mục công trình đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 với diện tích là 0,4 ha; bổ sung thêm diện tích 0,22 ha
II	Huyện Nậm Pồ	13,55			
1	Kè suối Nậm Pồ	2,60	Trung tâm huyện-xã Nậm Chua	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 06/4/2021 của HĐND huyện Nậm Pồ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Kè suối Nậm Pồ	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 với diện tích là 0,3ha; bổ sung diện tích 2,6ha
2	Tái định cư các hộ dân, chỉnh trị dòng chảy suối Nậm Pồ và san ủi mặt bằng trung tâm huyện Nậm Pồ	6,24	Nà Khoa, Nậm Chua	Quyết định số 1347/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình; Quyết định số 401/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt điều chỉnh dự án xây dựng công trình	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 04/8/2016 và 204/NQHĐND ngày 08/12/2020 với tổng diện tích là 30,4ha; bổ sung diện tích 6,24ha
3	San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ	4,71	Trung tâm huyện-xã Nậm Chua	Quyết định số 1077/QĐ-UBND, ngày 29/10/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 204/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 với diện tích 16,89ha; bổ sung diện tích 4,71ha.
III	Huyện Tuần Giáo	13,48			

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện	Ghi chú
1	Cụm hồ bán Phù - Nậm Là, tỉnh Điện Biên (Hồ bán Phù, huyện Tuần Giáo)	13,48	Xã Quài Cang, Xã Quài Nưa, Xã Pú Nhung, TT Tuần Giáo	Quyết định số 3309/QĐ-BNN-KH ngày 23/7/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chủ trương dự án Cụm hồ Bán Phù -Nậm Là tỉnh Điện Biên.	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất với diện tích 97,64ha (Nghị quyết số 204/NQ-HĐND ngày 08/12/2020, với diện tích 40ha và Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 với diện tích 57,64ha); bổ sung diện tích thu hồi đất là 13,48ha
IV	Huyện Điện Biên Đông	4,10			
1	Di dời khẩn cấp khỏi khu vực có nguy cơ cao sạt lở đất, lũ ống, lũ quét bản Háng Tàu, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông	1,00	Xã Chiềng Sơ	Quyết định số 4230/QĐ-BNN-KH ngày 29/10/2021 về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ di dời dân cư khẩn cấp khỏi khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ ống, lũ quét	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất với diện tích 15,74ha (Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 02/4/2022 với diện tích 12,74ha; Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 với diện tích 3ha); bổ sung diện tích đất 1,0ha
2	Dự án cải tạo, nâng cấp ĐT.143 Noong Bua - Pú Nhi - Noong U - Na Son (Đoạn Nà Nghè - Pú Nhi - Noong U - Na Son)	3,10	Xã Pú Nhi, xã Nong U, xã Na Son, Thị trấn Điện Biên Đông	Quyết định số 774/QĐ-UBND ngày 24/5/2021 của UBND tỉnh Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp ĐT.143 Noong Bua - Pú Nhi - Noong U - Na Son (Đoạn Nà Nghè - Pú Nhi - Noong U - Na Son)	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất với diện tích 73,11ha (Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 22/8/2022 với diện tích 51,03ha, Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 với diện tích 22,08ha); bổ sung diện tích 3,1 ha
V	Thành phố Điện Biên Phủ	48,47			
1	Khu đô thị phía Tây Bắc thành phố Điện Biên Phủ	48,47	Phường Thanh Trường	Báo cáo số 92-BC/BCS ngày 31/5/2021 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh về việc xin chủ trương tổ chức triển khai thực hiện một số dự án đầu tư xây dựng phát triển đô thị trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; đổi tên "dự án khu đô thị dịch vụ thương mại thanh trường C" thành "Khu đô thị phía Tây Bắc thành phố Điện Biên Phủ"
VI	Huyện Điện Biên	58,32			

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất	Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện	Ghi chú
1	Dự án quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội tỉnh Điện Biên	58,32	Xã Thanh Xương, Thanh Chăn, Thanh Yên, Thanh Hưng	Công văn số 644/TTg-QHQT ngày 29/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt tiểu dự án "Kè chống sạt lở ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ dân sinh và phục vụ sản xuất nông nghiệp tại tỉnh Điện Biên "sử dụng vốn ODA và AFD	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 huyện Điện Biên (xã Thanh Xương, Thanh Chăn), bổ sung địa bàn thực hiện dự án là xã Thanh Yên, xã Thanh Hưng
9	Tổng cộng	138,14			

BIỂU 03: DANH MỤC DỰ ÁN CHUYÊN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ ĐỀ NGHỊ MỚI

(Kèm theo Tờ trình số: 3922/TTr-UBND ngày 02 /12/2022 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Ha

STT	Tên Dự án, công trình	Chia ra các loại đất					Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
		Đất trồng lúa	Trong đó			Đất rừng phòng hộ		
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương			
I	Huyện Tủa Chùa	3,15		2,65	0,50	0,60		
1	Tuyến đường Tả Sìn Thàng - Páo Tinh Làng - Sáng Tở đi Sín Chải, Huổi Sớ	2,65		2,65			Tả Sìn Thàng, Sín Chải, Huổi Sớ	Quyết định số 1414/QĐ-UBND ngày 13/8/2022 của UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Tuyến đường Tả Sìn Thàng - Páo Tinh Làng - Sáng Tở đi Sín Chải, Huổi Sớ
2	Cải tạo nâng cấp đường Tủa Thàng - Phi Giàng 1 - Phi Giàng 2 - Huổi Trắng	0,50			0,50	0,60	Xã Tủa Thàng	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
II	Huyện Mường Ảng	3,33	1,33		2,00	0,91		
1	Đường liên xã Nậm Lịch - Mường Lạn (từ bản Lịch Cang, xã Nậm Lịch sang bản Huổi Ly, xã Mường Lạn)	0,30	0,30				Xã Nậm Lịch và xã Mường Lạn	Quyết định số 2879/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của UBND huyện Mường Ảng về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Đường liên xã Nậm Lịch - Mường Lạn (từ bản Lịch Cang, xã Nậm Lịch sang bản Huổi Ly, xã Mường Lạn)
2	Đường liên xã Mường Đăng - Ngồi Cây (từ bản Chan I đi chan II, xã Mường Đăng đi Chan III, xã Ngồi Cây)	2,00			2,00	0,61	Xã Mường Đăng, xã Ngồi Cây	Quyết định số 1411/QĐ-UBND ngày 13/8/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường liên xã Mường Đăng - Ngồi Cây (từ bản Chan I đi chan II, xã Mường Đăng đi Chan III, xã Ngồi Cây)

STT	Tên Dự án, công trình	Chia ra các loại đất					Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
		Đất trồng lúa	Trong đó			Đất rừng phòng hộ		
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương			
3	Cải tạo, nâng cấp đường Na Son – Xa Dung – Mường Lạn (giai đoạn 2), huyện Điện Biên Đông					0,30	Xã Mường Lạn	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
4	Kè bảo vệ khu dân cư và các công trình hạ tầng kỹ thuật suối Tin Tộc huyện Mường Ảng	1,03	1,03				Thị trấn Mường Ảng	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
III	Huyện Nậm Pồ	2,50	2,50			4,95		
1	Đường bê tông nội đồng các bản Nà Sự, Nà Ín, Cầu, Nà Cang, xã Chà Nura, huyện Nậm Pồ Pồ	0,50	0,50				xã Chà Nura	Quyết định số 1407/QĐ-UBND ngày 12/8/2022 của UBND huyện Nậm Pồ về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Đường bê tông nội đồng các bản Nà Sự, Nà Ín, Cầu, Nà Cang, xã Chà Nura
2	Cải tạo, nâng cấp đường Huổi Hâu xã Nà Khoa - Huổi Lụ 2 xã Nậm Nhừ, huyện Nậm Pồ					0,60	Xã Nà Khoa, xã Nậm Nhừ	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
3	Cải tạo, nâng cấp đường Nậm Cùm – Hô Cùm- Huổi Anh, xã Chà Tở, huyện Nậm Pồ					0,50	Xã Chà Tở	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
4	Cải tạo, nâng cấp đường từ QL.4H đi bản Huổi Tre, xã Pa Tàn, huyện Nậm Pồ					0,80	xã Pa Tàn	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
5	Cải tạo, nâng cấp đường Hô Tầu - Huổi Văng - Huổi Noong, xã Nậm Khăn, huyện Nậm Pồ					0,80	Xã Nậm Khăn	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản

STT	Tên Dự án, công trình	Chia ra các loại đất					Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
		Đất trồng lúa	Trong đó			Đất rừng phòng hộ		
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương			
6	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Vàng Léch (Nậm Tin) – Hô Hải (Chà Cang), huyện Nậm Pồ.					0,60	Xã Nậm Tin, xã Chà Cang	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
7	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Sín Chải – Sam Lang, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ.					0,60	Xã Nà Hỳ	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
8	Kè bảo vệ khu dân cư và công trình hạ tầng kỹ thuật suối Nậm Pồ, huyện Nậm Pồ (giai đoạn II)	0,50	0,50				Trung tâm huyện Nậm Pồ - xã Nậm Chua	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
9	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất bản Nà Hỳ, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ (giai đoạn 1)	0,80	0,80				Xã Nà Hỳ	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
10	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất bản Nà Hỳ, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ (giai đoạn 2)	0,70	0,70				Xã Nà Hỳ	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
11	Xây dựng trận địa Súng máy Phòng không 12,7mm, huyện Nậm Pồ					1,05	xã Nậm Chua	Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND huyện Nậm Pồ, Về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng trận địa Súng máy Phòng không 12,7mm, huyện Nậm Pồ
IV	Huyện Mường Nhé	2,60	2,60			0,30		
1	Cải tạo, nâng cấp đường từ QL.4H đi bản Pá Lùn huyện Mường Nhé	0,10	0,10			0,30	Xã Chung Chải	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
2	Kè bảo vệ khu dân cư suối Nậm Nhé huyện Mường Nhé	0,50	0,50				Xã Mường Nhé	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản

STT	Tên Dự án, công trình	Chia ra các loại đất					Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
		Đất trồng lúa	Trong đó			Đất rừng phòng hộ		
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương			
3	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất và các công trình hạ tầng kỹ thuật trung tâm huyện Mường Nhé (Giai đoạn I)	1,00	1,00				Xã Mường Nhé	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
4	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất và các công trình hạ tầng kỹ thuật trung tâm huyện Mường Nhé (Giai đoạn II)	1,00	1,00				Xã Mường Nhé	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
V	Huyện Mường Chà	1,45	1,41		0,04			
1	Đường vào bản Ma Lù Thàng 2	0,04			0,04		Xã Huổi Lèng	Quyết định số 1438/QĐ-UBND ngày 14/8/2022 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt dự án đầu tư Đường vào bản Ma Lù Thàng 2, xã Huổi Lèng
2	Thủy điện Ma Thi Hồ	0,02	0,02				Xã Ma Thi Hồ	Quyết định số 1839/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Thủy điện Ma Thi Hồ
3	Dự án xây dựng Nhà máy viên nén và chế biến dăm gỗ Điện Biên	1,39	1,39				Xã Sa Lông	Quyết định số 2190/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của UBND tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư
VI	Huyện Điện Biên	4,19	3,86	0,13	0,20	1,97		

STT	Tên Dự án, công trình	Chia ra các loại đất					Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
		Đất trồng lúa	Trong đó			Đất rừng phòng hộ		
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương			
1	Xây dựng trung tâm khai thác vận chuyển Bưu Điện tỉnh Điện Biên	0,35	0,35				xã Thanh Nưa	Công văn số 09/BĐVN-HĐTV-KHĐT ngày 18/01/2022 của Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam phê duyệt chủ trương đầu tư Xây dựng trung tâm khai thác vận chuyển Bưu Điện tỉnh Điện Biên
2	Cải tạo, nâng cấp đường từ Đồn Biên phòng đi bản Huổi Không, Co Đứa, Huổi Chon	0,20			0,20	0,60	xã Mường Lói, xã Phu Luông	Quyết định số 981/QĐ-TTg, ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
3	Kè bản Tầu xã Hua Thanh, huyện Điện Biên	1,00	1,00				xã Hua Thanh	Quyết định số 981/QĐ-TTg, ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
4	Sửa chữa, nâng cấp kênh Hữu (GĐ1), đầu mối và kênh cấp 2 (N24b) thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	0,40	0,40				Xã Noong Luổng	Quyết định số 981/QĐ-TTg, ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
5	Sửa chữa, nâng cấp kênh Hữu (GĐ2) thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	0,30	0,30				Xã Thanh Hưng, Thanh Chăn, Thanh Yên	Quyết định số 981/QĐ-TTg, ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
6	Sửa chữa, nâng cấp cầu máng Thanh An và kênh chính Tả thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	0,40	0,40				Xã Thanh An, xã Noong Hết	Quyết định số 981/QĐ-TTg, ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
7	Dự án cải tạo, nâng cấp kênh cấp II thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	0,50	0,50				Xã Noong Hết, xã Thanh Xương, xã Thanh Hưng, xã Thanh Chăn, xã Thanh Yên , xã Noong Luổng	Quyết định số 981/QĐ-TTg, ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản

STT	Tên Dự án, công trình	Chia ra các loại đất					Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
		Đất trồng lúa	Trong đó			Đất rừng phòng hộ		
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương			
8	Nâng cấp đường giao thông từ bản Xôm đi Mốc C5	0,27	0,14	0,13		0,69	xã Phú Lương	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 08/4/2022 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp đường giao thông từ bản Xôm đi bản Mốc C5, xã Phú Lương, huyện Điện Biên
9	Nâng cấp đường giao thông từ bản Lới đến bản Tin Tốc 2					0,68	xã Mường Lới	Quyết định số 1172/QĐ-UBND ngày 12/11/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp đường giao thông từ từ bản Lới - bản Tin Tốc II, xã Mường Lới, huyện Điện Biên
10	Xây dựng điểm tái định cư Khu đất bãi màu Nậm Thanh xã Noong Luống, huyện Điện Biên thuộc dự án: Thao trường khu vực hướng Tây Quân khu 2	0,77	0,77				xã Noong Luống	Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 05/8/2022 của UBND huyện Điện Biên về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật Hạng mục xây dựng điểm tái định cư Khu đất bãi màu Nậm Thanh xã Noong Luống, huyện Điện Biên thuộc dự án: Thao trường khu vực hướng Tây Quân khu 2
VII	Huyện Tuần Giáo	8,30	5,80	2,20	0,30	0,80		
1	Cải tạo, nâng cấp đường trung tâm xã Mường Mùn - Trung tâm xã Pú Xi	0,30			0,30	0,80	Xã Mường Mùn, xã Pú Xi	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
2	Kè bảo vệ khu dân cư, khu sản xuất suối Nậm Hua, xã Chiềng Sinh (Giai đoạn 1)	2,40	1,80	0,60			Xã Chiềng Sinh	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
3	Kè bảo vệ khu dân cư, khu sản xuất suối Nậm Hua, xã Chiềng Sinh (Giai đoạn 2)	1,70	1,30	0,40			Xã Chiềng Sinh	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
4	Kè bảo vệ Suối Nậm Hon, huyện Tuần Giáo (giai đoạn 1)	2,00	1,50	0,50			Xã Quài Cang, thị trấn Tuần Giáo	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản

STT	Tên Dự án, công trình	Chia ra các loại đất					Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
		Đất trồng lúa	Trong đó			Đất rừng phòng hộ		
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương			
5	Kè bảo vệ Suối Nậm Hon, huyện Tuần Giáo (giai đoạn 2)	1,90	1,20	0,70			Xã Quài Cang, thị trấn Tuần Giáo	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
VIII	Huyện Điện Biên Đông	2,30	2,30			2,30		
1	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông bản Nà Sán B - Xa Dung B huyện Điện Biên Đông	0,20	0,20			0,20	Xã Xa Dung	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
2	Cải tạo, nâng cấp đường Na Son - Xa Dung - Mường Lạn (giai đoạn 1) huyện Điện Biên Đông	0,30	0,30			0,30	Xã Xa Dung	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
3	Cải tạo, nâng cấp đường Trung Súa - Huổi Hoa - Háng Lìa (Keo Lôm) - Phỉ Súa (Phình Giàng) huyện Điện Biên Đông	0,30	0,30			0,30	Xã Keo Lôm, Phình Giàng	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
4	Cải tạo, nâng cấp đường Háng Lìa - Huổi Xông.huyện Điện Biên Đông	0,50	0,50			0,50	Xã Tìa Dinh, xã Sam Kha	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
5	Cải tạo, nâng cấp đường Na Son - Xa Dung - Mường Lạn (giai đoạn 2) huyện Điện Biên Đông	0,40	0,40			0,40	Xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông; xã Mường Lạn, huyện Mường Ảng	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
6	Cải tạo nông cấp đường giao thông Na Ten - Nà Sán (Mường Luân) - Háng Trợ (Phỉ Nhừ) huyện Điện Biên Đông	0,30	0,30			0,30	Xã Mường Luân, xã Phỉ Nhừ	Quyết định 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản

STT	Tên Dự án, công trình	Chia ra các loại đất					Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện
		Đất trồng lúa	Trong đó			Đất rừng phòng hộ		
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương			
7	Cải tạo, nâng cấp đường Phì Nhừ - Chống Mông - Tào Xa - Bán Na Phát (xã Na Son) huyện Điện Biên Đông	0,30	0,30			0,30	Xã Phì Nhừ, xã Na Son	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
IX	Thành phố Điện Biên Phủ	5,20	3,60	1,60		0,20		
1	Cải tạo, nâng cấp đường từ nhà khách Trúc An đi bản Co Cượng					0,20	Xã Pá Khoang	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
2	Sửa chữa, nâng cấp kênh Hữu (giai đoạn 1), đầu mối và kênh cấp 2 (N24b) thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm.	1,20	0,70	0,50			Phường Him Lam, phường Thanh Trường	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
3	Sửa chữa, nâng cấp kênh Hữu (giai đoạn 2) thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	1,50	0,90	0,60			Phường Thanh Trường	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
4	Sửa chữa, nâng cấp cầu máng Thanh An và kênh chính Tả thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	1,20	1,00	0,20			Phường Noong Bua	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
5	Dự án cải tạo, nâng cấp kênh cấp II thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	1,30	1,00	0,30			Phường Thanh Trường, phường Nam Thanh	Quyết định số 981/QĐ-TTg ngày 15/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Phát triển nông thôn thích ứng với thiên tai tỉnh Điện Biên sử dụng vốn vay Nhật Bản
51	Tổng cộng	33,02	23,40	6,58	3,04	12,03		

BIỂU 04: DANH MỤC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA ĐIỀU CHỈNH DIỆN TÍCH

(Kèm theo Tờ trình số: *3922*/TTr-UBND ngày *02*/12/2022 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Ha

STT	Danh mục dự án	Chia ra các loại đất				Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện	Ghi chú
		Đất trồng lúa	Trong đó					
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nuơng			
I	Huyện Mường Ảng	0,22	0,22					
1	Chợ trung tâm xã Búng Lao	0,22	0,22			Xã Búng Lao	Quyết định số 3275/QĐ-UBND ngày 17/8/2022 của UBND huyện Mường Ảng về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Chợ Trung tâm xã Búng Lao, huyện Mường Ảng	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích đất chuyên trồng lúa nước với diện tích 0,38ha tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa nước 0,22 ha
II	Huyện Mường Chà	8,512		8,512				
1	Thủy điện Nậm He Thượng 2	8,512		8,512		Xã Mường Tùng, huyện Mường Chà (8,452ha) và xã Chà Tở huyện Nậm Pồ (0,06ha)	Quyết định số 3337/QĐ-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh Điện Biên về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Thủy điện He Thượng 2	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích đất trồng lúa nước còn lại với diện tích 0,9ha tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 22/8/2021; Bổ sung diện tích đất chuyên trồng lúa nước 8,512 ha
III	Huyện Tủa Chùa	0,18		0,18				

34

STT	Danh mục dự án	Chia ra các loại đất				Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện	Ghi chú
		Đất trồng lúa	Trong đó					
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nuơng			
1	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu đất để đấu giá quyền sử dụng đất ở tại Tổ dân phố Đồng Tâm, thị trấn Tòa Chùa, huyện Tòa Chùa	0,18		0,18		Thị trấn Tòa Chùa	Quyết định số 1915/QĐ-UBND ngày 19/8/2022 của UBND huyện Tòa Chùa về việc Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu đất để đấu giá quyền sử dụng đất ở tại Tổ dân phố Đồng Tâm, thị trấn Tòa Chùa, huyện Tòa Chùa	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích đất trồng lúa tại Nghị quyết 139/NQ-HĐND ngày 06/12/2019 với diện tích đất lúa 0,66 ha (Đất trồng lúa 2 vụ là 0,36ha, đất lúa 1 vụ 0,3ha), bổ sung diện tích đất trồng lúa 1 vụ 0,18
IV	Huyện Nậm Pồ	2,60		2,60				
1	San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ	2,60		2,60		xã Nậm Chua	Quyết định 401/QĐ-UBND ngày 03/5/2019 của UBND tỉnh Điện Biên về phê duyệt điều chỉnh dự án xây dựng công trình: Tái định cư các Hộ dân chính trị, dòng chảy suối Nậm Pồ và san ủi mặt bằng khu trung tâm huyện Nậm Pồ	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích đất trồng lúa 2 vụ 4,1ha tại Nghị quyết số 204/NQHĐND ngày 08/12/2020; bổ sung 2,6ha đất lúa 1 vụ
V	Huyện Điện Biên	3,71	0,71	3,00				
1	Xây dựng thao trường khu vực hướng Tây Quân khu 2 và hạng mục xây dựng Khu đất tái định cư dự án	3,71	0,71	3,00		xã Noong Luống, Thanh Yên	Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Thao trường khu vực hướng Tây Quân khu 2	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 với diện tích LUC 2,41 ha, đề nghị bổ sung diện tích đất trồng lúa 3,71ha
VI	Huyện Điện Biên Đông	5,88	0,84	0,91	4,13			

STT	Danh mục dự án	Chia ra các loại đất				Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện	Ghi chú	
		Đất trồng lúa	Trong đó						
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương				
1	Di dời khẩn cấp khỏi khu vực có nguy cơ cao sạt lở đất, lũ ống, lũ quét bản Háng Tàu, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông	1,00			1,00	Xã Chiềng Sơ	Quyết định số 4230/QĐ-BNN-KH ngày 29/10/2021 về chủ trương đầu tư dự án Xây dựng cơ hạ tầng phục vụ di dời dân cư khẩn cấp khỏi khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ ống, lũ quét	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích đất trồng lúa 2 vụ với diện tích 0,5ha tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021. Bổ sung diện tích 1,0ha đất trồng lúa nương	
2	San ủi mặt bằng phục vụ di chuyển các hộ dân khu vực đầu nguồn hồ nước sinh hoạt thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông (giai đoạn 1)	0,06			0,06	Thị trấn Điện Biên Đông	Quyết định số 4230/QĐ-BNN-KH ngày 29/10/2021 của Bộ Nông nghiệp về chủ trương đầu tư dự án xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ di dời dân cư khẩn cấp khỏi khu vực có nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, lũ ống, lũ quét	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích đất trồng lúa 2 vụ với diện tích 5,2ha tại Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 02/4/2022. Bổ sung diện tích 0,06 ha đất trồng lúa 1 vụ	
3	Thủy điện Chiềng Sơ 2	1,56			0,73	0,83	Xã Chiềng Sơ, xã Mường Luân	Quyết định số 1840/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của UBND tỉnh Điện Biên Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với diện tích 1,8 ha tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; bổ sung diện tích đất trồng lúa với diện tích 1,65 ha.

STT	Danh mục dự án	Chia ra các loại đất				Địa điểm	Căn cứ pháp lý thực hiện	Ghi chú
		Đất trồng lúa	Trong đó					
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nuơng			
4	Dự án cải tạo, nâng cấp ĐT.143 Noong Bua - Pú Nhi - Noong U - Na Son (Đoạn Nà Nghè - Pú Nhi - Noong U - Na Son)	3,10	0,80		2,30	Xã Pu nhi, xã Nong U, xã Na Son, Thị trấn Điện Biên Đông	Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của HĐND tỉnh về việc phê duyet chủ trương đầu tư Dự án cải tạo, nâng cấp ĐT.143 Noong Bua - Pú Nhi - Noong U - Na Son (Đoạn Nà Nghè - Pú Nhi - Noong U - Na Son)	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích đất trồng lúa 1 vụ với diện tích 1,18ha, đất rừng phòng hộ 12,35ha (huyện Điện Biên Đông là 10,15ha) tại Nghị quyết số 44/NQ- HĐND ngày 22/8/2021; bổ sung diện tích đất trồng lúa với diện tích 3,1ha
5	Đường dây 110kV Điện Biên – Điện Biên Đông	0,16	0,04	0,12		Xã Keo Lôm, Nong U, Phi Nhừ, Mường Luân	Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh về chủ trương đầu tư dự án: Đường dây 110 kV Điện Biên - Điện Biên Đông	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 9/12/2021 với diện tích đất trồng lúa là 0,15ha; bổ sung diện tích 0,16ha đất trồng lúa
10	Tổng cộng	21,10	1,77	15,20	4,13			

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-HĐND

Điện Biên, ngày tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Chấp thuận danh mục các dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng
đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác
năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12 tháng 4 năm 2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Xét đề nghị của UBND tỉnh Điện Biên tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 12 năm 2022; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng 12 năm 2022 của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận danh mục dự án cần thu hồi đất và dự án có sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác năm 2023 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, cụ thể như sau:

1. 148 dự án cần thu hồi đất để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 3, Điều 62 Luật Đất đai năm 2013, gồm:

a) **139 dự án mới** với tổng nhu cầu sử dụng đất là **1.719,17 ha** (Chi tiết tại Biểu số 01 kèm theo).

b) Điều chỉnh, bổ sung **09 dự án** (đã được HĐND tỉnh thông qua nhưng có thay đổi về diện tích, tên gọi) với tổng diện tích là **138,14 ha** (Chi tiết tại Biểu số 02 kèm theo).

2. 61 dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ vào các mục đích khác theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 58 Luật Đất đai năm 2013, gồm:

a) **51 dự án mới** với tổng diện tích **45,05 ha** (gồm: 33,02 ha đất trồng lúa, 12,03 ha đất rừng phòng hộ) (Chi tiết tại Biểu số 03 kèm theo).

b) Điều chỉnh, bổ sung **10 dự án** chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa (đã được HĐND tỉnh thông qua nhưng có thay đổi về diện tích, tên gọi) với tổng diện tích là **21,1 ha** (Chi tiết tại Biểu số 04 kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XV, Kỳ họp thứ Mười thông qua ngày tháng 12 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Lãnh đạo, CV VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Công TTĐT Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Lò Văn Phương

BIỂU 01: DANH MỤC CÁC DỰ ÁN MỚI CẦN THU HỒI ĐẤT

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh Điện Biên)

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất (Ha)	Địa điểm	Ghi chú
A	DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	929,47		
I	Huyện Tủa Chùa	38,22		
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình: Sân vận động huyện Tủa Chùa	3,44	Thị trấn Tủa Chùa	
2	Dự án đầu tư xây dựng công trình: Tuyến đường Tả Sin Thàng - Páo Tình Láng - Sáng Tở đi Sin Chải, Huổi Sỏ	12,12	Các xã: Tả Sin Thàng, Sin Chải	
3	Dự án san tải, giảm bán kính cấp điện các TBA phân phối và cải tạo lưới điện hạ áp để nâng cao độ ổn định cung cấp điện khu vực Tủa Chùa năm 2023	0,30	Các xã	
4	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	19,66	Các xã: Mường Báng, Xã Nhè, Mường Đun, Tủa Thàng, Huổi Sỏ, Trung Thu, Tả Phìn, Lao Xã Phình, Tả Sin Thàng, Sin Chải	
5	Cải tạo, nâng cấp đường Tủa Thàng - Phi Giảng 1 - Phi Giảng 2 - Huổi Trắng, huyện Tủa Chùa	2,70	Xã Tủa Thàng, xã Phi Giảng	
II	Huyện Mường Ảng	55,14		
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường liên xã Mường Đăng - Ngòi Cây (từ bản Chan I đi Chan II, xã Mường Đăng đi Chan III, xã Ngòi Cây).	10,00	Các xã: Mường Đăng, Ngòi Cây	
2	Công trình: Đường liên xã Ảng Nưa - Ảng Cang, huyện Mường Ảng	3,39	Các xã: Ảng Nưa, Ảng Cang	
3	Công trình: Đường liên xã Nậm Lịch - Mường Lạn (Từ bản Lịch Cang, xã Nậm Lịch sang bản Huổi Lỵ, xã Mường Lạn)	4,80	Các xã: Nậm Lịch, Mường Lạn	
4	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	23,90	Các xã: Ảng Cang, Ngòi Cây, Mường Đăng, Ảng Tở, Xuân Lao	
5	Dự án: Nâng cấp mặt đường từ trung tâm huyện đi xã Nậm Lịch (đoạn từ Km37 QL279 - xã Nậm Lịch), huyện Mường Ảng	8,00	Các xã: Mường Đăng, Ngòi Cây	
6	Cải tạo, nâng cấp đường Na Son - Xã Dung - Mường Lạn (giai đoạn 2), huyện Điện Biên Đông	1,55	Xã Mường Lạn	
7	Kè bảo vệ khu dân cư và các công trình hạ tầng kỹ thuật suối Tin Tộc huyện Mường Ảng	3,50	Thị trấn Mường Ảng	
III	Huyện Nậm Pồ	177,16		
1	Dự án đầu tư xây dựng công trình: Cầu bê tông qua suối Nậm Pồ đi xã Nậm Chua, huyện Nậm Pồ	0,32	xã Nà Hỳ	
2	Nâng cấp đường Nà Khoa - Nà Cô Sa	25,28	Các xã: Nà Khoa, Nà Cô Sa	
3	Nâng cấp đường vào bản Huổi Cơ Mông	4,77	Các xã: Nà Hỳ, Nậm Chua	
4	Đường bê tông nội đồng các bản Nà Sự, Nà Ấn, Cầu, Nà Cang.	1,93	xã Chà Nưa	
5	Đường Trung tâm huyện - Nà Khoa, huyện Nậm Pồ	9,36	xã Nà Khoa	
6	Nhà văn hoá bản Nà Cô Sa 1,2, Pắc A2	0,50	xã Nà Cô Sa	
7	Cầu, đường từ trung tâm huyện sang khu tái định cư và trường PTDTNT THPT huyện Nậm Pồ, huyện Nậm Pồ	2,50	xã Nậm Chua	
8	Cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	115,80	Các xã	
9	Cải tạo, nâng cấp đường Huổi Hâu xã Nà Khoa - Huổi Lụ 2 xã Nậm Nhừ, huyện Nậm Pồ	1,90	Xã Nà Khoa, xã Nậm Nhừ	
10	Cải tạo, nâng cấp đường Nậm Củng - Hồ Củng- Huổi Anh, huyện Nậm Pồ	1,80	Xã Chà Tở	
11	Cải tạo, nâng cấp đường từ QL.4H đi bản Huổi Tre, huyện Nậm Pồ	2,10	Xã Pa Tần	
12	Cải tạo, nâng cấp đường Hồ Tầu - Huổi Văng - Huổi Noong, xã Nậm Khăn, huyện Nậm Pồ	2,00	Xã Nậm Khăn	
13	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Vàng Léch (Nậm Tin) - Hồ Hải (Chà Cang), huyện Nậm Pồ.	2,00	Xã Nậm Tin, xã Chà Cang	
14	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Sin Chải - Sam Lang, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ.	2,30	Xã Nà Hỳ	
15	Kè bảo vệ khu dân cư và công trình hạ tầng kỹ thuật suối Nậm Pồ, huyện Nậm Pồ (giai đoạn II)	1,30	Trung tâm huyện Nậm Pồ	
16	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất bản Nà Hỳ, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ (giai đoạn 1)	1,50	Xã Nà Hỳ	
17	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất bản Nà Hỳ, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ (giai đoạn 2)	1,80	Xã Nà Hỳ	
IV	Huyện Mường Chà	45,08		
1	Công trình: xây mới trường mầm non Ma Thi Hồ, xã Ma Thi Hồ	0,39	Xã Ma Thi Hồ	
2	Dự án đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp đường giao thông thị trấn Mường Chà- xã Na Sang (điểm đầu từ QL 12 thị trấn Mường Chà đến điểm cuối bản Huổi Xưa, xã Na Sang)	6,19	Thị trấn Mường Chà, xã Na Sang	
3	Nâng cấp đường giao thông xã Huổi Lèng - Xã Sá Tổng (Điểm đầu tuyến từ bản Ma Lù Thàng, xã Huổi Lèng - điểm cuối tuyến Phi 2, xã Sá Tổng)	5,76	Các xã: Huổi Lèng, Sá Tổng	
4	Nâng cấp đường giao thông xã Na Sang - xã Mường Mươn (Điểm đầu tuyến từ bản Hin 1, xã Na Sang - Điểm cuối tuyến bản Huổi Nhả, xã Mường Mươn)	6,18	Các xã: Na Sang, Mường Mươn	
5	Đường vào bản Ma Lù Thàng 2	4,83	Xã Huổi Lèng	
6	Di chuyển dân ra khỏi vùng thiên tai Bản Huổi Toóng 1, 2.	9,32	Xã Huổi Lèng	

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất (Ha)	Địa điểm	Ghi chú
7	Đường vào điểm Di chuyển dân ra khỏi vùng thiên tai tại Bản Huổi Toóng 1, 2.	1,50	Xã Huổi Lèng	
8	Kè bảo vệ trường THCS và Trạm Y tế xã Ma Thì Hồ	0,25	Xã Ma Thì Hồ	
9	Nâng cấp, sửa chữa Trường PTDTBT THCS Huổi Mí.	0,32	Xã Huổi Mí	
10	Nâng cấp, sửa chữa Trường PTDTBT THCS Nậm Nèn.	0,15	Xã Nậm Nèn	
11	Nhà công vụ và phòng ở nội trú trường PTDTBT tiểu học Hừa Ngải	0,6	Xã Hừa Ngải	
12	Nước sinh hoạt trung tâm xã Huổi Lèng	0,25	Xã Huổi Lèng	
13	Nhà văn hoá các bản Phi Công	0,078	Xã Hừa Ngải	
14	Nhà văn hoá bản Nậm He	0,051	Xã Mường Tùng	
15	Nước sinh hoạt Háng Lìa - Háng Dù	0,28	Xã Sá Tổng	
16	Đường vào trường mầm non Mường Anh, trạm y tế và bến thuyền xã Pa Ham	0,72	Xã Pa Ham	
17	Đường trục chính bản Lùng Thàng 1+2	0,92	Xã Huổi Mí	
18	Nước sinh hoạt bản Huổi Hạ	0,8	Xã Na Sang	
19	Nhà văn hoá bản Mường Mươn 1	0,063	Xã Mường Mươn	
20	San tãi, giảm bán kính cấp điện các TBA phân phối và cải tạo lưới điện hạ áp để nâng cao độ ổn định cung cấp điện khu vực Mường Chà năm 2023	0,20	Các xã: Mường Mươn, Si Pha Phin, Sá Tổng, Hừa Ngải, Na Sang, Mường Tùng	
21	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	38,30	Các xã	
V	Huyện Điện Biên	121,84		
1	Nâng cấp đường giao thông từ bản Xôm đi Mốc C5	16,30	Xã Phu Luông	
2	Xây dựng điểm tái định cư Khu đất bãi màu Nậm Thanh xã Noong Luông, huyện Điện Biên thuộc dự án: Thao trường khu vực hướng Tây Quân khu 2	0,77	Xã Noong Luông	
3	Xây dựng nhà văn hóa thôn Tân Lập	0,10	Xã Noong Het	
4	Xây dựng nhà văn hóa bản Cang	0,03	Xã Sam Mứn	
5	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	81,70	Các xã: Na Tông, Phu Luông, Na U, Mường Pồn, Mường Lói, Mường Nhà, Pa Thơm, Hua Thanh	
6	Nâng cấp đường giao thông từ bản Lói đến bản Tin Tộc 2	7,64	Xã Mường Lói	
7	Cải tạo, nâng cấp đường từ Đồn Biên phòng đi bản Huổi Không, Co Đũa, Huổi Chon, xã Mường Lói, huyện Điện Biên	2,10	Xã Phu Luông, xã Mường Lói	
8	Kè bản Tàu, xã Hua Thanh, huyện Điện Biên	2,50	Xã Hua Thanh	
9	Sửa chữa, nâng cấp kênh Hữu (giai đoạn 1), đầu mối và kênh cấp 2 (N24b) thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rôm.	1,70	Xã Noong Luông	
10	Sửa chữa, nâng cấp kênh Hữu (giai đoạn 2) thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rôm	2,00	Xã Thanh Hưng, Thanh Chấn, Thanh Yên	
11	Sửa chữa, nâng cấp cầu máng Thanh An và kênh chính Tả thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rôm	2,50	Xã Thanh An, xã Noong Het	
12	Dự án cải tạo, nâng cấp kênh cấp II thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rôm	4,50	Các xã: Noong Het, Thanh Xương, Thanh Hưng, Thanh Chấn, Thanh Yên, Noong Luông	
VI	Huyện Tuần Giáo	170,26		
1	Đường liên xã Nà Sáy - Mường Khong	6,00	Các xã: Nà Sáy, Mường Khong	
2	Đường giao thông bản Yên-bản Thẩm Xá xã Mường Thín (GD2)	0,80	Xã Mường Thín	
3	Trường PTDTBT tiểu học Khoang Hin	1,20	Xã Mường Khong	
4	Trung tâm văn hóa huyện Tuần Giáo	1,10	Thị trấn Tuần Giáo	
5	Trụ sở UBND xã Mường Khong	0,90	Xã Mường Khong	
6	Nhà văn hóa bản Lói xã Quài Tở	0,20	Xã Quài Tở	
7	Mở rộng mặt bằng khu tái định cư Tân Giang	3,00	TT Tuần Giáo	
8	Dự án bố trí dân cư vùng có nguy cơ thiên tai đến định cư tại khu Á Lệnh	3,00	Xã Phình Sáng	
9	Mở rộng nghĩa trang bản Chiềng Khoang	1,00	Thị trấn Tuần Giáo	
10	Bãi đỗ thái bản sái ngoài xã Quài Cang	3,00	Xã Quài Cang	
11	Trụ sở UBND xã Quài Cang	0,25	Xã Quài Cang	
12	Trụ sở UBND thị trấn Tuần Giáo	0,35	Thị trấn Tuần Giáo	
13	Khoanh vùng bảo vệ, cấm mố, giải phóng mặt bằng, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các điểm di tích thuộc Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ	29,47	Thị trấn Tuần Giáo và các xã: Tủa Tinh, Chiềng Đông	
14	Đường liên xã Rang Đông - Nà Tông	10,00	Các xã: Rang Đông, Nà Tông	
15	Đường bản Ly Xôm xã Chiềng Sinh	0,50	Xã Chiềng Sinh	
16	Đường từ bản Nôm đi bản Hua Nạ	2,67	Xã Chiềng Đông	
17	Đường từ bản Chấn đi bản Hua Chấn xã Chiềng Đông	2,62	Xã Chiềng Đông	
18	Đường Huổi Kha - Pủ Piễn xã Mường Mùn (Giai đoạn 2)	0,60	Xã Mường Mùn	
19	Đường từ bản Phiêng Hoa - khu Á Lệnh, xã Phình Sáng	21,00	Xã Phình Sáng	
20	Đường từ ngã ba đi Nà Đẳng - bản Trạm Cù xã Ta Ma	4,40	Xã Ta Ma	
21	Đường từ trung tâm xã Pủ Xi - bản Pủ Xi 2	2,50	Xã Pủ Xi	
22	Đường từ bản Hua Mực III đi bản Thẩm Táng, xã Pủ Xi (GD1)	3,95	Xã Pủ Xi	
23	Đường từ bản Phiêng Cừ đến bãi Phiêng Vang (giai đoạn 1)	3,00	Xã Ta Ma	
24	Trường PTDTBT THCS Ta Ma	0,50	Xã Ta Ma	
25	Trường PTDTBTTH Nà Tông	1,45	Xã Nà Tông	
26	Hệ thống tưới ẩm (cây ăn quả)	1,00	Xã Rang Đông	
27	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	50,90	Trên địa bàn huyện	

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất (Ha)	Địa điểm	Ghi chú
28	San tải, giảm bán kính cấp điện các TBA phân phối và cải tạo lưới điện hạ áp để nâng cao độ ổn định cung cấp điện khu vực Tuần Giáo năm 2023	0,80	Các xã: Mùn Chung, Mường Thín, Chiềng Sinh, Phình Sáng	
29	Nhà văn hóa xã Rạng Đông	0,20	Xã Rạng Đông	
30	Cải tạo, nâng cấp đường trung tâm xã Mường Mùn – Trung tâm xã Pú Xi, huyện Tuần Giáo	3,00	Xã Mường Mùn, xã Pú Xi	
31	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất suối Nậm Hua, xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo (giai đoạn 1)	2,70	Xã Chiềng Sinh	
32	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất suối Nậm Hua, xã Chiềng Sinh, huyện Tuần Giáo (giai đoạn 2)	2,40	Xã Chiềng Sinh	
33	Kè suối Nậm Hon, huyện Tuần Giáo (giai đoạn 1)	2,80	Xã Quài Cang, Thị trấn Tuần Giáo	
34	Kè suối Nậm Hon, huyện Tuần Giáo (giai đoạn 2)	3,00	Xã Quài Cang, Thị trấn Tuần Giáo	
VII	Huyện Điện Biên Đông	44,81		
1	Hệ thống điện sinh hoạt các bản Huổi Sông	0,04	Xã Háng Lía	
2	Hệ thống điện sinh hoạt các bản xã Pú Hồng	0,10	Xã Pú Hồng	
3	Hệ thống điện sinh hoạt các bản xã Tia Dinh	0,09	Xã Tia Dinh	
4	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	15,53	Các xã: Pú Nhi, Keo Lôm, Phình Giàng, Xa Dung, Chiềng Sơ, Tia Dinh	
5	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông bản Nà Săn B – Xa Dung B, huyện Điện Biên Đông	3,50	Xã Xa Dung	
6	Cải tạo, nâng cấp đường Na Son – Xa Dung – Mường Lạn (giai đoạn 1), huyện Điện Biên Đông	4,40	Xã Na Son, xã Xa Dung	
7	Cải tạo, nâng cấp đường Trung Súa – Huổi Hoa – Háng Lía (Keo Lôm) – Phi Súa (Phình Giàng), huyện Điện Biên Đông	3,80	Xã Keo Lôm, xã Phình Giàng	
8	Cải tạo, nâng cấp đường Háng Lía – Huổi Xông, huyện Điện Biên Đông	4,60	Xã Háng Lía	
9	Cải tạo, nâng cấp đường Na Son – Xa Dung – Mường Lạn (giai đoạn 2), huyện Điện Biên Đông	4,35	Xã Na Son, xã Xa Dung	
10	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Na Ten – Nà Săn (Mường Luân) – Háng Trờ (Phi Nhừ), huyện Điện Biên Đông	4,20	Xã Phi Nhừ, xã Mường Luân	
11	Cải tạo, nâng cấp đường Phi Nhừ – Chông Mông – Tào Xa – Bản Na Phát (xã Na Son), huyện Điện Biên Đông	4,20	Xã Phi Nhừ, xã Na Son	
VIII	Thành phố Điện Biên Phủ	249,33		
1	Xây dựng điểm tái định cư số 1 mở rộng dự án nâng cấp, cải tạo Cảng hàng không Điện Biên	0,50	Phường Thanh Trường	
2	Di chuyển đường điện 110Kv thuộc dự án khu tái định cư trung tâm chính trị, hành chính tỉnh Điện Biên và Dự án Bồi thường Giải phóng mặt bằng theo quy hoạch chi tiết để đầu tư xây dựng khu dân cư đô thị, thương mại dịch vụ gắn với Trung tâm chính trị, hành chính tỉnh	0,12	Phường Noong Bua, xã Thanh Minh	
3	Bổ sung, nâng cấp Trường Tiểu học số 2 Nà Nhạn, xã Nà Nhạn	0,04	Xã Nà Nhạn	
4	Trụ sở phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Điện Biên Phủ	0,16	Phường Him Lam	
5	Bổ sung, nâng cấp Trường THCS Nà Nhạn, xã Nà Nhạn	0,60	Xã Nà Nhạn	
6	Dự án cải tạo, nâng cấp QL. 279 đoạn Điện Biên - Tây Trang, tỉnh Điện Biên (Bao gồm tuyến tránh Điện Biên Phủ và thị trấn Mường Ảng)	15,60	Xã Thanh Minh, các phường Him Lam, Noong Bua, Nam Thanh	
7	Dự án khoanh vùng bảo vệ, cấm mốc, giải phóng mặt bằng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các điểm di tích thuộc Di tích lịch sử Quốc gia đặc biệt chiến trường Điện Biên Phủ	197,80	Các xã, phường	
8	San tải, giảm bán kính cấp điện các TBA phân phối và cải tạo lưới điện hạ áp để nâng cao độ ổn định cung cấp điện khu vực Thành phố năm 2023	0,08	Các xã: Thanh Minh, Nà Nhạn, và các phường: Noong Bua, Him Lam, Thanh Trường, Tân Thanh.	
9	Đường bê tông nội bản Huổi Chôn giai đoạn 2, xã Nà Nhạn	3,00	Xã Nà Nhạn	
10	Dự án Bồi thường, giải phóng mặt bằng theo quy hoạch chi tiết để thực hiện dự án Khu đô thị mới Nam Thanh Trường, thành phố Điện Biên Phủ	19,53	Phường Thanh Trường	
11	Cải tạo, nâng cấp đường từ nhà khách Trúc An đi bản Co Cươn	1,20	Xã Pá Khoang	
12	Sửa chữa, nâng cấp kênh Hữu (giai đoạn 1), đầu mối và kênh cấp 2 (N24b) thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm.	1,70	Phường Him Lam, phường Thanh Trường	
13	Sửa chữa, nâng cấp kênh Hữu (giai đoạn 2) thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	2,00	Phường Thanh Trường	
14	Sửa chữa, nâng cấp cầu máng Thanh An và kênh chính Tả thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	2,50	Phường Noong Bua	
15	Dự án cải tạo, nâng cấp kênh cấp II thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	4,50	Phường Thanh Trường, phường Nam Thanh	
IX	Huyện Mường Nhé	27,63		
1	Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025	19,10	Các xã: Pá Mý, Quảng Lâm, Chung Chải, Sen Thượng, Nậm Vi	
2	Dự án đầu tư xây dựng công trình: Trường phổ thông dân tộc bán trú tiểu học số 1	1,23	Xã Mường Toong	

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất (Ha)	Địa điểm	Ghi chú
3	Cải tạo, nâng cấp đường từ QL.4H đi bản Pá Lùng, huyện Mường Nhé	2,00	Xã Chung Chải	
4	Kè bảo vệ khu dân cư suối Nậm Nhé, huyện Mường Nhé	1,50	Xã Mường Nhé	
5	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất và các công trình hạ tầng kỹ thuật trung tâm huyện Mường Nhé (giai đoạn I)	1,90	Xã Mường Nhé	
6	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất và các công trình hạ tầng kỹ thuật trung tâm huyện Mường Nhé (giai đoạn II)	1,90	Xã Mường Nhé	
B	DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGOÀI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC	789,70		
I	Thị xã Mường Lay	17,66		
1	Dự án thủy điện Nậm He hạ	12,66	Xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay; xã Mường Tùng, huyện Mường Chà	
2	Dự án khu văn hóa tâm linh thị xã Mường Lay	5,00	Phường Sông Đà	
II	Huyện Điện Biên	720,41		
1	Khu phức hợp nhà ở du lịch nghỉ dưỡng khoáng nóng hồ Hồng Khênh	295,45	Các xã: Thanh Luông, Thanh Hưng	
2	Khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng phức hợp Hoang Lếch	286,50	Các xã: Thanh Hưng, Thanh Chăn	
3	Khu đô thị mới Bắc Hồng Cúm, huyện Điện Biên	105,64	Các xã: Thanh Xương, Thanh Hưng, Thanh Chăn	
4	Khu du lịch, sinh thái, nghỉ dưỡng Noong Luông	32,82	Xã Noong Luông	
III	Huyện Mường Ảng	10,00		
1	Khu văn hóa tâm linh huyện Mường Ảng	10,00	Xã Ảng Nưa	
IV	Huyện Tuần Giáo	36,63		
1	Dự án khu dân cư số 01 thị trấn Tuần Giáo	13,67	Thị trấn Tuần Giáo	
2	Dự án khu dân cư số 02 thị trấn Tuần Giáo	12,96	Thị trấn Tuần Giáo	
3	Khu văn hóa tâm linh huyện Tuần Giáo	10,00	Xã Tỏa Tình	
V	Huyện Điện Biên Đông	5,00		
1	Khu văn hóa tâm linh huyện Điện Biên Đông	5,00	thị trấn Điện Biên Đông	
139	Tổng cộng (A +B)	1.719,17		

**BIỂU 02: DANH MỤC DỰ ÁN CẦN THU HỒI ĐẤT ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
(ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA NHƯNG CÓ THAY ĐỔI VỀ DIỆN TÍCH, TÊN GỌI)**

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh Điện Biên)

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất (Ha)	Địa điểm	Ghi chú
I	Huyện Mường Ảng	0,22		
1	Chợ trung tâm xã Búng Lao	0,22	Xã Búng Lao	Danh mục công trình đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 với diện tích là 0,4 ha; bổ sung thêm diện tích 0,22 ha
II	Huyện Nậm Pồ	13,55		
1	Kè suối Nậm Pồ	2,60	Trung tâm huyện-xã Nậm Chua	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 với diện tích là 0,3ha; bổ sung diện tích 2,6ha
2	Tái định cư các hộ dân, chỉnh trị dòng chảy suối Nậm Pồ và san ủi mặt bằng trung tâm huyện Nậm Pồ	6,24	Nà Khoa, Nậm Chua	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 04/8/2016 và 204/NQHĐND ngày 08/12/2020 với tổng diện tích là 30,4ha; bổ sung diện tích 6,24ha
3	San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ	4,71	Trung tâm huyện-xã Nậm Chua	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 204/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 với diện tích 16,89ha; bổ sung diện tích 4,71ha.
III	Huyện Tuần Giáo	13,48		
1	Cụm hồ bản Phủ - Nậm Là, tỉnh Điện Biên (Hồ bản Phủ, huyện Tuần Giáo)	13,48	Xã Quài Cang, Xã Quài Nưa, Xã Pú Nhung, TT Tuần Giáo	Dự án đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất với diện tích 97,64ha (Nghị quyết số 204/NQ-HĐND ngày 08/12/2020, với diện tích 40ha và Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 với diện tích 57,64ha); bổ sung diện tích thu hồi đất là 13,48ha
IV	Huyện Điện Biên Đông	4,10		
1	Di dời khẩn cấp khỏi khu vực có nguy cơ cao sạt lở đất, lũ ống, lũ quét bản Háng Tàu, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông	1,00	Xã Chiềng Sơ	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất với diện tích 15,74ha (Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 02/4/2022 với diện tích 12,74ha; Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 với diện tích 3ha); bổ sung diện tích đất 1,0ha
2	Dự án cải tạo, nâng cấp ĐT.143 Noong Bua - Pú Nhi - Noong U - Na Son (Đoạn Nà Nghè - Pú Nhi - Noong U - Na Son)	3,10	Xã Pú Nhi, xã Nong U, xã Na Son, Thị trấn Điện Biên Đông	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất với diện tích 73,11ha (Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 22/8/2022 với diện tích 51,03ha, Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 với diện tích 22,08ha); bổ sung diện tích 3,1 ha
V	Thành phố Điện Biên Phủ	48,47		
1	Khu đô thị phía Tây Bắc thành phố Điện Biên Phủ	48,47	Phường Thanh Trường	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; đổi tên "dự án khu đô thị dịch vụ thương mại thanh trường C" thành "Khu đô thị phía Tây Bắc thành phố Điện Biên Phủ"

STT	Danh mục dự án	Diện tích sử dụng đất (Ha)	Địa điểm	Ghi chú
VI	Huyện Điện Biên	58,32		
1	Dự án quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội tỉnh Điện Biên	58,32	Xã Thanh Xương, Thanh Chăn, Thanh Yên, Thanh Hưng	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận thu hồi đất tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 22/8/2021 huyện Điện Biên (xã Thanh Xương, Thanh Chăn), bổ sung địa bàn thực hiện dự án là xã Thanh Yên, xã Thanh Hưng
9	Tổng cộng	138,14		

BIỂU 03: DANH MỤC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ ĐỀ NGHỊ MỚI

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh Điện Biên)

Đơn vị tính: Ha

Đơn vị tính: ha

STT	Tên Dự án, công trình	Chia ra các loại đất					Địa điểm	Ghi chú
		Đất trồng lúa	Trong đó			Đất rừng phòng hộ		
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương			
I	Huyện Tủa Chùa	3,15		2,65	0,50	0,60		
1	Tuyến đường Tả Sìn Thàng - Páo Tinh Làng - Sáng Tở đi Sín Chải, Huổi Sớ	2,65		2,65			Tả Sìn Thàng, Sín Chải, Huổi Sớ	
2	Cải tạo nâng cấp đường Tủa Thàng - Phi Giàng 1 - Phi Giàng 2 - Huổi Trảng	0,50			0,50	0,60	Xã Tủa Thàng	
II	Huyện Mường Ảng	3,33	1,33		2,00	0,91		
1	Đường liên xã Nậm Lịch - Mường Lạn (từ bản Lịch Cang, xã Nậm Lịch sang bản Huổi Ly, xã Mường Lạn)	0,30	0,30				Xã Nậm Lịch và xã Mường Lạn	
2	Đường liên xã Mường Đăng - Ngồi Cáy (từ bản Chan I đi Chan II, xã Mường Đăng đi Chan III, xã Ngồi Cáy)	2,00			2,00	0,61	Xã Mường Đăng, xã Ngồi Cáy	
3	Cải tạo, nâng cấp đường Na Son – Xa Dung – Mường Lạn (giai đoạn 2), huyện Điện Biên Đông					0,30	Xã Mường Lạn	
4	Kè bảo vệ khu dân cư và các công trình hạ tầng kỹ thuật suối Tin Tốc huyện Mường Ảng	1,03	1,03				Thị trấn Mường Ảng	
III	Huyện Nậm Pồ	2,50	2,50			4,95		
1	Đường bê tông nội đồng các bản Nà Sự, Nà Ín, Cẩu, Nà Cang, xã Chà Nưa, huyện Nậm Pồ	0,50	0,50				xã Chà Nưa	
2	Cải tạo, nâng cấp đường Huổi Hâu xã Nà Khoa - Huổi Lụ 2 xã Nậm Nhừ, huyện Nậm Pồ					0,60	Xã Nà Khoa, xã Nậm Nhừ	
3	Cải tạo, nâng cấp đường Nậm Cùm – Hô Cùm- Huổi Anh, xã Chà Tở, huyện Nậm Pồ					0,50	Xã Chà Tở	
4	Cải tạo, nâng cấp đường từ QL.4H đi bản Huổi Tre, xã Pa Tần, huyện Nậm Pồ					0,80	xã Pa Tần	
5	Cải tạo, nâng cấp đường Hô Tâu - Huổi Văng - Huổi Noong, xã Nậm Khăn, huyện Nậm Pồ					0,80	Xã Nậm Khăn	
6	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Vàng Lếch (Nậm Tin) – Hô Hải (Chà Cang), huyện Nậm Pồ.					0,60	Xã Nậm Tin, xã Chà Cang	

STT	Tên Dự án, công trình	Chia ra các loại đất					Địa điểm	Ghi chú
		Đất trồng lúa	Trong đó			Đất rừng phòng hộ		
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương			
7	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Sín Chải – Sam Lang, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ.					0,60	Xã Nà Hỳ	
8	Kè bảo vệ khu dân cư và công trình hạ tầng kỹ thuật suối Nậm Pồ, huyện Nậm Pồ (giai đoạn II)	0,50	0,50				Trung tâm huyện Nậm Pồ - xã Nậm Chua	
9	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất bản Nà Hỳ, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ (giai đoạn 1)	0,80	0,80				Xã Nà Hỳ	
10	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất bản Nà Hỳ, xã Nà Hỳ, huyện Nậm Pồ (giai đoạn 2)	0,70	0,70				Xã Nà Hỳ	
11	Xây dựng trận địa Súng máy Phòng không 12,7mm, huyện Nậm Pồ					1,05	Xã Nậm Chua	
IV	Huyện Mường Nhé	2,60	2,60			0,30		
1	Cải tạo, nâng cấp đường từ QL.4H đi bản Pá Lùn huyện Mường Nhé	0,10	0,10			0,30	Xã Chung Chải	
2	Kè bảo vệ khu dân cư suối Nậm Nhé huyện Mường Nhé	0,50	0,50				Xã Mường Nhé	
3	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất và các công trình hạ tầng kỹ thuật trung tâm huyện Mường Nhé (Giai đoạn I)	1,00	1,00				Xã Mường Nhé	
4	Kè bảo vệ khu dân cư, đất sản xuất và các công trình hạ tầng kỹ thuật trung tâm huyện Mường Nhé (Giai đoạn II)	1,00	1,00				Xã Mường Nhé	
V	Huyện Mường Chà	1,45	1,41		0,04			
1	Đường vào bản Ma Lù Thàng 2	0,04			0,04		Xã Huổi Lèng	
2	Thủy điện Ma Thì Hồ	0,02	0,02				Xã Ma Thì Hồ	
3	Dự án xây dựng Nhà máy viên nén và chế biến dăm gỗ Điện Biên	1,39	1,39				Xã Sa Lông	
VI	Huyện Điện Biên	4,19	3,86	0,13	0,20	1,97		
1	Xây dựng trung tâm khai thác vận chuyển Bưu Điện tỉnh Điện Biên	0,35	0,35				Xã Thanh Nưa	
2	Cải tạo, nâng cấp đường từ Đồn Biên phòng đi bản Huổi Không, Co Đứa, Huổi Chon	0,20			0,20	0,60	xã Mường Lói, xã Phu Luông	
3	Kè bản Tâu xã Hua Thanh, huyện Điện Biên	1,00	1,00				Xã Hua Thanh	
4	Sửa chữa, nâng cấp kênh Hữu (GĐ1), đầu mối và kênh cấp 2 (N24b) thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	0,40	0,40				Xã Noong Luống	
5	Sửa chữa, nâng cấp kênh Hữu (GĐ2) thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	0,30	0,30				Xã Thanh Hưng, Thanh Chăn, Thanh Yên	
6	Sửa chữa, nâng cấp cầu máng Thanh An và kênh chính Tả thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	0,40	0,40				Xã Thanh An, xã Noong Hết	

STT	Tên Dự án, công trình	Chia ra các loại đất					Địa điểm	Ghi chú
		Đất trồng lúa	Trong đó			Đất rừng phòng hộ		
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương			
7	Dự án cải tạo, nâng cấp kênh cấp II thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	0,50	0,50				Xã Noong Hẹt, xã Thanh Xương, xã Thanh Hưng, xã Thanh Chăn, xã Thanh Yên , xã Noong Luống	
8	Nâng cấp đường giao thông từ bản Xôm đi Mốc C5	0,27	0,14	0,13		0,69	Xã Phu Luông	
9	Nâng cấp đường giao thông từ bản Lối đến bản Tin Tộc 2					0,68	Xã Mường Lối	
10	Xây dựng điểm tái định cư Khu đất bãi màu Nậm Thanh xã Noong Luống, huyện Điện Biên thuộc dự án: Thao trường khu vực hướng Tây Quân khu 2	0,77	0,77				Xã Noong Luống	
VII	Huyện Tuần Giáo	8,30	5,80	2,20	0,30	0,80		
1	Cải tạo, nâng cấp đường trung tâm xã Mường Mùn - Trung tâm xã Pú Xi	0,30			0,30	0,80	Xã Mường Mùn, xã Pú Xi	
2	Kè bảo vệ khu dân cư, khu sản xuất suối Nậm Hua, xã Chiềng Sinh (Giai đoạn 1)	2,40	1,80	0,60			Xã Chiềng Sinh	
3	Kè bảo vệ khu dân cư, khu sản xuất suối Nậm Hua, xã Chiềng Sinh (Giai đoạn 2)	1,70	1,30	0,40			Xã Chiềng Sinh	
4	Kè bảo vệ Suối Nậm Hon, huyện Tuần Giáo (giai đoạn 1)	2,00	1,50	0,50			Xã Quài Cang, thị trấn Tuần Giáo	
5	Kè bảo vệ Suối Nậm Hon, huyện Tuần Giáo (giai đoạn 2)	1,90	1,20	0,70			Xã Quài Cang, thị trấn Tuần Giáo	
VIII	Huyện Điện Biên Đông	2,30	2,30			2,30		
1	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông bản Nà Săn B - Xa Dung B huyện Điện Biên Đông	0,20	0,20			0,20	Xã Xa Dung	
2	Cải tạo, nâng cấp đường Na Son - Xa Dung - Mường Lạn (giai đoạn 1) huyện Điện Biên Đông	0,30	0,30			0,30	Xã Xa Dung	
3	Cải tạo, nâng cấp đường Trung Súa - Huổi Hoa - Háng Lía (Keo Lôm) - Phí Súa (Phình Giàng) huyện Điện Biên Đông	0,30	0,30			0,30	Xã Keo Lôm, Phình Giàng	
4	Cải tạo, nâng cấp đường Háng Lía - Huổi Xông.huyện Điện Biên Đông	0,50	0,50			0,50	Xã Tia Đình, xã Sam Kha	
5	Cải tạo, nâng cấp đường Na Son - Xa Dung - Mường Lạn (giai đoạn 2) huyện Điện Biên Đông	0,40	0,40			0,40	Xã Xa Dung, huyện Điện Biên Đông; xã Mường Lạn, huyện Mường Ảng	

STT	Tên Dự án, công trình	Chia ra các loại đất					Địa điểm	Ghi chú
		Đất trồng lúa	Trong đó			Đất rừng phòng hộ		
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nương			
6	Cải tạo nông cấp đường giao thông Na Ten - Nà Sản (Mường Luân) - Háng Trọ (Phi Nhừ) huyện Điện Biên Đông	0,30	0,30			0,30	Xã Mường Luân, xã Phi Nhừ	
7	Cải tạo, nâng cấp đường Phi Nhừ - Chổng Mông - Tào Xa - Bản Na Phát (xã Na Son) huyện Điện Biên Đông	0,30	0,30			0,30	Xã Phi Nhừ, xã Na Son	
IX	Thành phố Điện Biên Phủ	5,20	3,60	1,60		0,20		
1	Cải tạo, nâng cấp đường từ nhà khách Trúc An đi bản Co Cọm					0,20	Xã Pá Khoang	
2	Sửa chữa, nâng cấp kênh Hữu (giai đoạn 1), đầu mối và kênh cấp 2 (N24b) thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm.	1,20	0,70	0,50			Phường Him Lam, phường Thanh Trường	
3	Sửa chữa, nâng cấp kênh Hữu (giai đoạn 2) thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	1,50	0,90	0,60			Phường Thanh Trường	
4	Sửa chữa, nâng cấp cầu máng Thanh An và kênh chính Tả thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	1,20	1,00	0,20			Phường Noong Bua	
5	Dự án cải tạo, nâng cấp kênh cấp II thuộc hệ thống Đại thủy nông Nậm Rốm	1,30	1,00	0,30			Phường Thanh Trường, phường Nam Thanh	
51	Tổng cộng	33,02	23,40	6,58	3,04	12,03		

**BIỂU 04: DANH MỤC DỰ ÁN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG
(ĐÃ ĐƯỢC HĐND TỈNH THÔNG QUA NHƯNG CÓ THAY ĐỔI VỀ DIỆN TÍCH, TÊN GỌI)**

(Kèm theo Nghị quyết số: /NQ-HĐND ngày tháng 12 năm 2022 của HĐND tỉnh Điện Biên)

Đơn vị tính: Ha

STT	Danh mục dự án	Chia ra các loại đất				Địa điểm	Ghi chú
		Đất trồng lúa	Trong đó				
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nuơng		
I	Huyện Mường Ảng	0,22	0,22				
1	Chợ trung tâm xã Búng Lao	0,22	0,22			Xã Búng Lao	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích đất chuyên trồng lúa nước với diện tích 0,38 ha tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; bổ sung diện tích đất trồng lúa 2 vụ 0,22 ha
II	Huyện Mường Chà	8,512		8,512			
1	Thủy điện Nậm He Thượng 2	8,512		8,512		Xã Mường Tùng, huyện Mường Chà (8,452ha)và xã Chà Tở huyện Nậm Pồ (0,06ha)	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích đất trồng lúa nước còn lại với diện tích 0,9 ha tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 22/8/2021; bổ sung diện tích đất trồng lúa 1 vụ 8,512 ha
III	Huyện Tủa Chùa	0,18		0,18			
1	Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu đất để đấu giá quyền sử dụng đất ở tại Tổ dân phố Đồng Tâm, thị trấn Tủa Chùa, huyện Tủa Chùa	0,18		0,18		Thị trấn Tủa Chùa	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích đất trồng lúa với diện tích 0,66 ha (Đất trồng lúa 2 vụ là 0,36 ha, đất lúa 1 vụ 0,3 ha) tại Nghị quyết 139/NQ-HĐND ngày 06/12/2019; bổ sung diện tích đất trồng lúa 1 vụ 0,18 ha
IV	Huyện Nậm Pồ	2,60		2,60			
1	San ủi mặt bằng, đường nội thị trung tâm huyện lỵ Nậm Pồ	2,60		2,60		xã Nậm Chua	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích đất trồng lúa 2 vụ với diện tích 4,1ha tại Nghị quyết số 204/NQHĐND ngày 08/12/2020; bổ sung 2,6 ha đất lúa 1 vụ 2,6 ha
V	Huyện Điện Biên	3,71	0,71	3,00			

STT	Danh mục dự án	Chia ra các loại đất				Địa điểm	Ghi chú
		Đất trồng lúa	Trong đó				
			Đất trồng lúa 2 vụ	Đất trồng lúa 1 vụ	Đất trồng lúa nuơng		
1	Xây dựng thao trường khu vực hướng Tây Quân khu 2 và hạng mục xây dựng Khu đất tái định cư dự án	3,71	0,71	3,00		xã Noong Luống, Thanh Yên	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa 2 vụ với diện tích 2,41 ha tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; bổ sung diện tích đất trồng lúa 3,71ha
VI	Huyện Điện Biên Đông	5,88	0,84	0,91	4,13		
1	Di dời khẩn cấp khỏi khu vực có nguy cơ cao sạt lở đất, lũ ống, lũ quét bản Háng Tàu, xã Chiềng Sơ, huyện Điện Biên Đông	1,00			1,00	Xã Chiềng Sơ	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích đất trồng lúa 2 vụ với diện tích 0,5 ha tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; bổ sung diện tích đất trồng lúa nuơng 1,0 ha
2	San ủi mặt bằng phục vụ di chuyển các hộ dân khu vực đầu nguồn hồ nước sinh hoạt thị trấn Điện Biên Đông, huyện Điện Biên Đông (giai đoạn 1)	0,06		0,06		Thị trấn Điện Biên Đông	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích đất trồng lúa 2 vụ với diện tích 5,2 ha tại Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 02/4/2022; bổ sung diện tích đất trồng lúa 1 vụ 0,06 ha
3	Thủy điện Chiềng Sơ 2	1,56		0,73	0,83	Xã Chiềng Sơ, xã Mường Luân	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa với diện tích 1,8 ha tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; bổ sung diện tích đất trồng lúa với diện tích 1,56 ha.
4	Dự án cải tạo, nâng cấp ĐT.143 Noong Bua - Pú Nhi - Noong U - Na Son (Đoạn Nà Nghè - Pú Nhi - Noong U - Na Son)	3,10	0,80		2,30	Xã Pu nhi, xã Nong U, xã Na Son, Thị trấn Điện Biên Đông	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích đất trồng lúa 1 vụ với diện tích 1,18ha, đất rừng phòng hộ 12,35ha (huyện Điện Biên Đông là 10,15ha) tại Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 22/8/2021; bổ sung diện tích đất trồng lúa với diện tích 3,1ha
5	Đường dây 110kV Điện Biên – Điện Biên Đông	0,16	0,04	0,12		Xã Keo Lô, Nong U, Phi Nhừ, Mường Luân	Đã được HĐND tỉnh chấp thuận chuyển mục đích đất trồng lúa với diện tích 0,15 ha tại Nghị quyết số 65/NQ-HĐND ngày 9/12/2021; bổ sung diện tích đất trồng lúa 0,16 ha
10	Tổng cộng	21,10	1,77	15,20	4,13		